KIỂM TOÁN

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

NĂM THỨ 11

Số 34/2022 (529)

THỨ NĂM 25/8/2022

www.baokiemtoannhanuoc.vn www.auditnews.vn

PHÁT HÀNH HẰNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

CHUYÊN ĐỀ:

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO KIỂM TOÁN VIÊN

TRANG 4,5,6,7

CHÍNH TRỊ

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

CÔNG MINH

Những năm gần đây, Đảng bộ Kiểm toán nhà nước (KTNN) đã có rất nhiều cố gắng trong công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng. Do duy trì thường xuyên, có nền nếp và bảo đảm chất lượng tốt, nên công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng của Đảng bộ KTNN đã luôn có kết quả tốt, thiết thực, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo KTNN hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Tiêu biểu như 6 tháng đầu năm 2022, toàn Đảng bộ KTNN đã đẩy mạnh công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng, được đánh giá là một Đảng bộ thực hiện tốt công tác này trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương.

TRANG 2

GÓC NHÌN

VỮNG TIN VÀO TRIỂN VỌNG KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2022

TS. NGUYỄN MINH PHONG

Triển vọng kinh tế Việt Nam nửa cuối năm 2022 sẽ khả quan hơn so với nửa đầu năm theo dự báo của hầu hết các tổ chức quốc tế và trong nước.

Theo dự báo mới nhất của Ngân hàng Thế giới (WB) ngày 08/8/2022, GDP của Việt Nam năm 2022 sẽ tăng tới 7,5%, cao hơn so với mức dự báo tăng 5,5% đã đưa ra ngày 13/01/2022 và mức 5,8% đã đưa ra vào tháng 6/2022. Còn lạm phát được WB dự báo tăng 3,8% trong cả năm 2022. Tức Việt Nam sẽ hoàn thành tốt cả hai mục tiêu về tăng trưởng GDP và lạm phát theo kế hoạch cho năm 2022 đã được Quốc hội và Chính phủ đặt ra.

Theo đại diện IMF tại Việt Nam, năm 2022, GDP của Việt Nam sẽ tăng 6% (và tăng 7,2% trong năm 2023); công nghiệp tăng 9,5%; nông nghiệp tăng 3,5% và dịch vụ sẽ tăng 5,5%; xuất khẩu hàng hóa sẽ tăng 8-10%. Sự phục hồi của du lịch và lượng kiều hối bền vững sẽ hỗ trợ thặng dư tài khoản vãng lai, dự báo ở mức 1,5% GDP trong năm 2022.

Ngân hàng Standard Chartered mới đây dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong quý III/2022 sẽ đạt 10,8%, còn cả năm sẽ đạt 6,7%.

Còn theo dự báo công bố ngày 15/7/2022 của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), năm 2022, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt mức 6,7- 6,9%; xuất khẩu tăng 15,8-16,3%; thặng dư thương mại từ 1,2 tỷ - 2,5 tỷ USD. Lạm phát ở mức 3,7-4%.

Việt Nam đang được nhiều tổ chức tài chính khu vực và thế giới coi là một trong những điểm sáng và quốc gia tăng trưởng nhanh nhất khu vực trong năm 2022, do đã vươn mình trở thành một công xưởng sản xuất của thế giới, với tiềm năng phát triển kinh tế vững vàng và khả năng phục hồi nhanh sau đại dịch Covid-19; một trong những thị trường tăng trưởng tốt nhất trong các nước đang phát triển. Bởi vậy, khả năng đạt được các mục tiêu về tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát cả năm 2022 nêu trên là có tính khả thi cao.

TRANG 3

HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Những nội dung trọng tâm và lưu ý trong kiểm toán ngân sách

TRANG 8

KINH TẾ - ĐẦU TƯ

Ứng phó với thách thức về an toàn thông tin trong kỷ nguyên số

TRANG 10

TÀI CHÍNH - KINH DOANH

Bỏ khung giá đất: Nhiều "nút thắt" trong lĩnh vực đất đai được tháo gỡ

TRANG 12

Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng cần tiếp tục tăng cường, đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả nhằm phục vụ lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng…

THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG

CÔNG MINH

Đại hội Đại biểu Đảng bộ KTNN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025. *Ảnh tư liệu*

Những năm gần đây, Đảng bộ Kiểm toán nhà nước (KTNN) đã có rất nhiều cố gắng trong công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng. Do duy trì thường xuyên, có nền nếp và bảo đảm chất lượng tốt, nên công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng của Đảng bộ KTNN đã luôn có kết quả tốt, thiết thực, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo KTNN hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Tiêu biểu như 6 tháng đầu năm 2022, toàn Đảng bộ KTNN đã đẩy mạnh công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng, được đánh giá là một Đảng bộ thực hiện tốt công tác này trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương.

Trên đà thắng lợi ấy, Đảng bộ KTNN xác định phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 trong Đảng bộ KTNN, là: "Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng cần tiếp tục tăng cường, đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả nhằm phục vụ lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng…".

Có được những kết quả và phương hướng phát triển trên chính là bởi Đảng bộ KTNN đã chấp hành đúng, nghiêm túc chủ trương, đường lối, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và thực hiện tốt cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Trong quá trình sáng lập và rèn luyện Đảng ta, lãnh tụ Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhận thức rất đúng về đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, hiểu rõ những ưu điểm và cả những hạn chế khuyết điểm của họ. Người cho rằng: "Đảng ta không phải từ trên trời sa xuống. Nó ở trong xã hội mà ra. Vì vậy, tuy nói chung, thì đảng viên phần nhiều là những phần tử tốt, nhưng vẫn có một số chưa hết những thói xấu tự tư tự lợi, kiêu ngạo, xa hoa…". Người cũng thẳng thắn thừa nhận: "Đảng ta là một đảng rất to lớn, bao gồm đủ các tầng lớp trong xã hội. Vì vậy có nhiều tính cách rất trung thành, rất kiên quyết, rất vĩ đại. Song cũng không tránh khỏi những tập tục, những tính nết, những khuyết điểm của xã hội bên ngoài, nó lây, ngấm vào trong Đảng". Do đó, Hồ Chủ tịch yêu cầu các tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên phải chú trọng chấp hành nghiêm chỉnh công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng để giúp cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, đủ năng lực, uy tín lãnh đạo cách mạng. Người chỉ rõ: "Đảng tổ chức rất nghiêm, khác với các đảng phái khác và các hội quần chúng. Trong Đảng chỉ kết nạp những phần tử hăng hái nhất, cách mạng nhất. Đảng có những điều kiện kỷ luật bắt buộc mỗi đảng viên phải theo. Không có kỷ luật sắt không có Đảng. Đã vào Đảng thì phải theo tư tưởng của Đảng. Đảng đã chỉ thị nghị quyết là phải làm. Không làm thì đuổi ra khỏi Đảng". Tháng 10/1947, Hồ Chủ tịch viết trong Sửa đổi lối làm việc: "Đảng phải giữ kỷ luật từ trên xuống dưới. Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí. Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng".

Hồ Chủ tịch luôn yêu cầu công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng phải được tiến hành thường xuyên, triệt để, đúng nguyên tắc, đúng quy định, vô tư, trong sáng, mang tính xây dựng, có tình thương yêu đồng chí; phải nêu cao ý thức tự giác của cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ chủ trì, sự đóng góp, xây dựng của quần chúng nhân dân; phải thực hiện tốt việc biểu dương, khen thưởng, phát huy tốt ưu điểm, khắc phục sửa chữa khuyết điểm để tiến bộ… Hồ Chí Minh đã từng viết trong tác phẩm "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân": "Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ".

Thấm nhuần tư tưởng và những lời chỉ bảo của Hồ Chí Minh và học tập làm theo tấm gương ngời sáng của Người, hơn 92 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn tích cực, chủ động tiến hành tốt công tác xây dựng Đảng, trong đó có việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Ngày 30/6/2022, Bộ Chính trị đã tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012-2022. Tại Hội nghị, Đảng đã xác định rõ những thành công cũng như hạn chế khuyết điểm của công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, trong đó Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: "Công tác kiểm tra giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và trong bộ máy nhà nước, góp phần đắc lực nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng".

> **Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ.**

Những thành công của Đảng đã góp phần đánh bại sự chống phá của các thế lực xấu, chống phá khi chúng cho rằng: Hoạt động kiểm tra giám sát của Đảng Cộng sản chỉ là hình thức, không có tác dụng, Đảng thi hành kỷ luật chỉ là để giải quyết mâu thuẫn nội bộ, tranh giành quyền lực của nhau mà thôi. Chúng vu cáo: Việc xử lý kỷ luật, phòng, chống tham nhũng của Đảng trong thời gian qua "chỉ là mị dân", "Giơ cao đánh khẽ"…

Trên thực tế, những sự chống phá trên đây đều bị thất bại, không đánh lừa hay kích động, lôi kéo được dư luận. Nhân dân ta vẫn đánh giá cao, tin tưởng vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng như công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng của Đảng ta. Phát biểu tại Hội nghị tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực đã nêu trên, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nói rõ: "Theo kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương tiến hành mới đây, tuyệt đại đa số nhân dân (93%) bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, khiến cho mọi sự xuyên tạc, chống phá của các thế lực xấu, thù địch trở nên trơ trẽn, nực cười".

Thực tế vừa qua cũng như tình hình trước mắt, đòi hỏi phải tiếp tục tăng cường ý chí quyết tâm, lòng tin và những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả của toàn Đảng, toàn dân nhằm duy trì, phát triển mạnh mẽ hơn công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Mới đây, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương 5, khóa XIII đã xác định một trong những giải pháp quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong thời gian tới là phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, với những nội dung rất cụ thể: "Coi trọng tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng; kết hợp kiểm tra giám sát thường xuyên với kiểm tra giám sát chuyên đề". Nội dung kiểm tra, giám sát cũng được Nghị quyết nêu cụ thể: "Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc thực hiện Điều lệ Đảng, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ công tác, trách nhiệm nêu gương, quy định về những điều đảng viên không được làm…". Về thi hành kỷ luật Đảng, Nghị quyết số 21-NQ/TW cũng xác định: "Kịp thời xử lý kỷ luật tổ chức cơ sở đảng, đảng viên vi phạm" và "Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; kịp thời chấn chỉnh đối với đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, đảng viên không thực hiện đúng quy định cụ thể về chuyển sinh hoạt đảng; đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật nhà nước; đảng viên thiếu gương mẫu, uy tín thấp".

Đó sẽ là những cơ sở, là nguồn động lực để Đảng bộ KTNN cùng toàn Đảng phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới./.

Khắc phục hạn chế, bất cập trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp

THỐNG NHẤT VỀ SỰ CẦN THIẾT, CẤP BÁCH SỬA ĐỔI TOÀN DIỆN LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ VÀO SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI DOANH NGHIỆP, ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI (UBTVQH) YÊU CẦU, DỰ ÁN LUẬT PHẢI KỊP THỜI ĐIỀU CHỈNH NHỮNG VẤN ĐỀ MỚI THỰC TIỄN ĐẶT RA; KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP HIỆN NAY; THỂ CHẾ HÓA ĐẦY ĐỦ CÁC CHỦ TRƯƠNG, CHÍNH SÁCH MỚI, NHẤT LÀ CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ VỐN, THOÁI VỐN, CỔ PHẦN HÓA ĐẤT ĐAI, QUẢN LÝ QUỸ, PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP (DN)…

Đ. KHOA

Tập trung vào 4 chính sách lớn

Trình UBTVQH xem xét, đưa Dự án Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại DN (sửa đổi) vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, tại Phiên họp thứ 14 vừa qua, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long cho biết, nội dung Dự án Luật tập trung vào 4 chính sách trọng tâm, gồm: Đầu tư vốn nhà nước vào DN; cơ cấu lại vốn nhà nước tại DN; quản lý vốn nhà nước đầu tư tại DN; quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu.

Theo đó, Dự Luật quy định cụ thể khái niệm vốn nhà nước tại DN, vốn của DN, vốn đầu tư của chủ sở hữu (nhà nước) tại DN; quy định cụ thể nguồn lực, quy trình đầu tư vốn nhà nước vào DN và hình thức, phạm vi đầu tư vốn nhà nước.

Về cơ cấu lại vốn nhà nước tại DN, Dự Luật hướng đến luật hóa một số nội dung quy định mang tính chất nguyên tắc chung nhằm nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi cổ phần hóa, bán, thoái vốn như: Giá trị DN phải được định giá lại sát với thị trường thông qua tổ chức có chức năng thẩm định giá và làm cơ sở để xác định giá khởi điểm; việc bán cổ phần, thoái vốn phải thực hiện theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, tối đa lợi ích kinh tế - xã hội cho Nhà nước… Đồng thời, quy định quản lý chặt chẽ, tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất của DN sau cổ phần hóa; thể chế hóa cụ thể nội dung Nghị quyết số 12-NQ/TW về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước (DNNN)…

Trong quản lý vốn nhà nước đầu tư tại DN, theo Bộ trưởng Lê Thành Long, Dự Luật quy định cụ thể nội dung quản lý vốn nhà nước đầu tư tại DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; DN do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; DN do DNNN sở hữu 100% vốn điều lệ. Đồng thời, xây dựng các tiêu chí giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo nguyên tắc thị trường, phù hợp với từng loại hình DN.

> **Phải nghiên cứu bổ sung thêm một chính sách rất quan trọng, tức là tiếp tục phân định tách bạch chức năng giữa quản lý nhà nước và cơ quan đại diện chủ sở hữu. Trong Luật hiện hành nói rõ các Bộ, ngành chỉ làm 4 việc: Một là làm theo luật; hai là chiến lược phát triển DN; ba là định mức, đơn giá, dự toán; bốn là công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; còn thêm chút nữa là vấn đề dữ liệu. Như thế, chúng ta mới có căn cứ tách các tập đoàn, tổng công ty ra khỏi các Bộ quản lý nhà nước.**
>
> Chủ tịch Quốc hội
> **Vương Đình Huệ**

Liên quan đến quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu, Dự thảo Luật quy định về phân công, phân cấp thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước của các cơ quan, tổ chức; quyền, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện quyền của chủ sở hữu. Quy định về trách nhiệm giải trình của DNNN, cơ quan đại diện chủ sở hữu; nâng cao trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu…

Nhiều vấn đề cần làm rõ

Tán thành sự cần thiết sửa đổi toàn diện Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại DN song Ủy ban Pháp luật, các cơ quan của Quốc hội và các ý kiến trong UBTVQH cũng chỉ ra nhiều vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, làm rõ.

Theo Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách Nguyễn Phú Cường, vấn đề vướng nhất trong cổ phần hóa là xác định giá trị DN. Vì vậy, Thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách đề nghị làm rõ cơ chế, nguyên tắc xác định giá thị trường, các căn cứ để xác định hoặc giao Chính phủ quy định về "Giá trị DN phải được định giá lại sát với thị trường thông qua tổ chức có chức năng thẩm định giá và làm cơ sở để xác định giá khởi điểm" để tránh cách hiểu, cách xác định giá thị trường không thống nhất trong giai đoạn vừa qua. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung trong Dự thảo Luật nội dung về "nghiên cứu quy định cơ chế việc mua lại các DN đặc biệt là DN âm vốn chủ sở hữu, có quy định đặc thù về hoạt động cơ cấu lại DN sau khi mua lại", bởi đây là vấn đề có nhiều vướng mắc trong quá trình xử lý DN âm vốn chủ sở hữu thời gian qua.

Trong khi đó, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Vũ Hồng Thanh cho rằng, cần tổng kết, đánh giá hiệu quả của Quỹ Sắp xếp, đổi mới phát triển DN và nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn để đầu tư các nguồn lực này vào một số ngành, lĩnh vực mà Nhà nước đầu tư và nắm giữ vốn theo quy định, đảm bảo tính hiệu quả. Cùng với đó, cần rà soát, tổng kết thực tiễn để quy định rõ hơn về cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước chuyên trách (Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN); làm rõ vị trí, vai trò của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, các Bộ, ngành có chức năng quản lý nhà nước đối với DN…

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ nhấn mạnh, UBTVQH đã hai lần giám sát về cơ cấu lại các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, qua giám sát đều đặt ra những vấn đề vướng mắc, bất cập trong quản lý vốn nhà nước. Tuy nhiên, rất nhiều vấn đề, chính sách lớn chưa được chuẩn bị kỹ, đề cập rõ ràng trong Dự án Luật đề xuất sửa đổi lần này. "Rất nhiều việc "đại sự" chưa được nêu. Ví dụ vấn đề cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại DN bây giờ có vài nghị định nhưng vì sao công tác cổ phần hóa mấy năm nay cứ "đóng băng", giờ có luật hóa vấn đề đó vào đây không? Hay vấn đề định giá, sắp xếp đất đai cổ phần hóa, cổ đông chiến lược, có hay không có nhà đầu tư chiến lược, tiêu chí nhà đầu tư chiến lược thế nào, cũng không thấy nói gì trong Luật này" - Chủ tịch Quốc hội băn khoăn.

Từ những vấn đề được chỉ ra, UBTVQH giao Chính phủ tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, bổ sung, hoàn thiện nội dung các chính sách, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối về đổi mới, cơ cấu lại và phát triển DNNN, nâng cao hiệu quả quản lý vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại DN. Đồng thời, đề xuất các chính sách nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác quản lý vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại DN đã được chỉ ra trong thời gian qua./.

Vững tin vào triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2022

Tiếp theo trang 1

Động lực phát triển kinh tế Việt Nam dựa trên sự thành công của chiến lược tiêm phủ vắc-xin, tạo nền tảng quyết định giúp các hoạt động kinh tế - xã hội sớm bình thường hóa, sự tăng tốc của khu vực chế tạo, chế biến và các ngành dịch vụ phục hồi mạnh mẽ trên cơ sở khai thác các thành quả và cơ hội mới về cải cách môi trường đầu tư, hội nhập kinh tế quốc tế; gia tăng xuất khẩu và nhu cầu nội địa, đẩy mạnh thu hút FDI; khuyến khích đầu tư trong nước và tiếp tục chính sách tài khóa, nợ công linh hoạt.

Việc tham gia các FTA thế hệ mới và tuân thủ nghiêm túc các cam kết hội nhập giúp Việt Nam cải thiện nhiều chỉ số xếp hạng quốc tế quan trọng, củng cố niềm tin của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

Động lực tăng trưởng nửa cuối năm 2022 và thời gian tới còn được cộng hưởng bởi nỗ lực thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp, xây dựng Chính phủ điện tử, tăng cường ứng dụng công nghệ trong nhiều lĩnh vực; đồng thời, xúc tiến triển khai các chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022, với tổng quy mô gói hỗ trợ gần 350.000 tỷ đồng.

Đặc biệt, động lực phát triển nửa cuối năm 2022 và tới đây sẽ hội tụ mạnh hơn từ việc kích thích cả tổng cung và tổng cầu; cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn cả về thể chế hành chính, về tín dụng và về tài chính cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tiếp tục cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ, miễn, giảm lãi vay đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu; khai thác các cơ hội mới từ các FTA quan trọng (như CPTPP, EVFTA, RCEP…); hỗ trợ các mô hình kinh doanh mới và mở rộng không gian kinh tế, tham gia sâu hơn vào cấu trúc đầu tư, trật tự thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu; thúc đẩy phát triển liên kết vùng, khu kinh tế và phát triển đô thị, kinh tế đô thị, đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch; gắn kết hài hoà giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; phát huy giá trị văn hoá, con người Việt Nam; cải thiện năng lực bảo đảm an sinh xã hội và hệ thống y tế, tính tự chủ, sức chống chịu, sự thích ứng linh hoạt chính sách và bản lĩnh thị trường với các biến động mới trong nước và quốc tế.

Kết quả và triển vọng phục hồi kinh tế cả cấp vĩ mô và vi mô, trước mắt và lâu dài tùy thuộc quyết định vào sự chủ động hành động với phương châm năm 2022 mà Chính phủ xác định là "Phục hồi hiệu quả, Phát triển bền vững"; với khả năng dự báo, thông tin, giữ vững lòng tin, hài hòa lợi ích, tránh cực đoan và cứng nhắc cả trong nhận thức và trong thực tiễn, bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp hài hoà cả bàn tay nhà nước và bàn tay thị trường, coi trọng tính đồng bộ và chú ý đến tính 2 mặt của các giải pháp chính sách hỗ trợ toàn diện, thích hợp, kịp thời, hiệu quả cho người dân và doanh nghiệp; nhận diện và thích ứng linh hoạt, hiệu quả với các nguy cơ và những rủi ro đang gia tăng, đe dọa đến viễn cảnh phục hồi, bao gồm kiểm soát cả nợ xấu và nợ công; nguy cơ tăng trưởng chậm lại hoặc lạm phát đình đốn diễn ra ở những thị trường xuất khẩu chủ lực; giá năng lượng tăng cao và giá cả hàng hóa thế giới tiếp tục diễn biến bất lợi; các chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục bị gián đoạn và gây khó khăn trong việc đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào phục vụ cho hoạt động xuất khẩu; các biến chủng Covid-19 mới tiếp tục xuất hiện.../.

Hành vi đạo đức là một thành phần chính trong thiết lập, duy trì sự tin tưởng và uy tín cần thiết, vì vậy, quy tắc đạo đức là điều kiện tiên quyết cho hoạt động của KTNN.

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO KIỂM TOÁN VIÊN

CẬP NHẬT CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP PHÙ HỢP VỚI THÔNG LỆ QUỐC TẾ

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC (KTVNN) LUÔN LÀ YÊU CẦU QUAN TRỌNG MÀ MỖI CƠ QUAN KIỂM TOÁN TỐI CAO (SAI) CẦN HƯỚNG ĐẾN NHẰM KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ CŨNG NHƯ UY TÍN CỦA MÌNH. ĐỂ PHÙ HỢP VỚI THÔNG LỆ QUỐC TẾ, SAI VIỆT NAM CẦN CẬP NHẬT VÀ SỬA ĐỔI BỘ QUY TẮC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP.

TS. ĐẶNG THỊ HOÀNG LIÊN
Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán, Kiểm toán nhà nước

Chuẩn mực quốc tế về đạo đức kiểm toán viên nhà nước

Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp - ISSAI 30 của INTOSAI cung cấp cho các SAI và nhân viên của họ những giá trị và nguyên tắc để thực hiện hành vi của mình. Hơn nữa, do đặc thù môi trường hoạt động trong khu vực công nên ISSAI 130 có những hướng dẫn bổ sung về cách vận dụng các nguyên tắc vào công việc hằng ngày và trong tình huống cụ thể. ISSAI 130 cũng thể hiện rõ các yêu cầu, hướng dẫn ứng dụng và định nghĩa chúng cho từng giá trị đạo đức cơ bản. Đặc biệt, Bộ quy tắc này không chỉ quy định đối với SAI và các nhân viên nội bộ mà còn áp dụng cho tất cả những người trực tiếp làm việc hoặc ký hợp đồng để thực hiện kiểm toán cùng với SAI.

ISSAI 130 được xây dựng dựa trên 5 giá trị cơ bản, bao gồm: Liêm chính (hành động trung thực, đáng tin cậy, thiện chí và vì lợi ích công); độc lập và khách quan (thoát khỏi hoàn cảnh hoặc các mối đe dọa có thể được coi là thỏa hiệp, các xét đoán chuyên môn, hành động một cách vô tư và không thiên vị); trình độ, hiểu biết, kỹ năng và thái độ (có trình độ chuyên môn phù hợp, lĩnh hội và duy trì kiến thức, kỹ năng phù hợp với vai trò; hành động phù hợp với chuẩn mực và sự thận trọng); hành vi chuyên nghiệp (tuân thủ luật pháp, quy định hiện hành và các quy định có liên quan để tránh mọi hành vi có thể làm mất uy tín của Kiểm toán nhà nước - KTNN); bảo mật và minh bạch (để bảo vệ thông tin một cách thích hợp, cân bằng giữa bảo mật với nhu cầu minh bạch và trách nhiệm giải trình).

Đối với quy tắc ứng xử nghề nghiệp, INTOSAI không ban hành hướng dẫn cụ thể nhưng khuyến khích các SAI căn cứ vào môi trường văn hóa, đạo đức của mỗi nước, môi trường kiểm toán và những vấn đề chủ yếu cần điều chỉnh về hành vi ứng xử của KTVNN để ban hành những quy định phù hợp. Về tổng quan, quy tắc ứng xử nghề nghiệp của KTVNN dựa trên 3 tiêu chí sau:

Ứng xử với đơn vị được kiểm toán phải tôn trọng, thiện chí; ngôn ngữ sử dụng và kỹ năng giao tiếp phù hợp với từng mối quan hệ và tình huống công việc; không được lợi dụng danh nghĩa KTVNN để thực hiện hành vi vụ lợi trái pháp luật; tôn trọng các quy định nội bộ của đơn vị...

Ứng xử với đồng nghiệp thân thiện, tôn trọng, đoàn kết, bảo vệ danh dự và giữ uy tín của nhau; phối hợp và giúp đỡ đồng nghiệp để hoàn thành công việc; tôn trọng và chấp hành các quyết định của cấp trên; trung thực trong báo cáo công việc và cung cấp thông tin với cấp quản lý...

Ứng xử với đơn vị liên quan đến cuộc kiểm toán phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật; yêu cầu về thông tin phải có nội dung rõ ràng; tôn trọng và khuyến khích sự hợp tác; chỉ cung cấp những thông tin, tài liệu kiểm toán cho các cơ quan, tổ chức có liên quan khi có kết luận chính thức và theo quy định của pháp luật.

SAI Việt Nam cần cập nhật và sửa đổi Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp phù hợp với thông lệ quốc tế. *Ảnh tư liệu*

> **Hoạt động kiểm toán có tính nhạy cảm, tiềm ẩn những điều kiện dẫn đến các hành vi tiêu cực. Điều này đòi hỏi mỗi KTVNN phải có kỹ năng nhận diện và đối phó với các hành vi tiêu cực từ nội tại hoạt động của KTNN và từ phía đơn vị được kiểm toán.**
> **TS. Đặng Hoàng Liên**

Kiểm soát rủi ro và quy định rõ trách nhiệm theo từng cấp

Trên cơ sở các tiêu chí trong ISSAI 30 và ISSAI 130 của INTOSAI, mỗi SAI sẽ cụ thể hóa thành các nội dung cụ thể trong Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và Quy tắc ứng xử nghề nghiệp. Để phù hợp với ISSAI 130, SAI Việt Nam cần cập nhật và sửa đổi Chuẩn mực KTNN 30, trong đó có các quy định về đạo đức đối với cơ quan KTNN và đạo đức chuyên môn nghề nghiệp cho các KTVNN.

Đặc biệt, SAI Việt Nam cần nghiên cứu và bổ sung một số quy định mới theo ISSAI 130 trên các khía cạnh sau: Đảm bảo uy tín - SAI cần hoạt động như một tổ chức kiểu mẫu và thể hiện rõ sự tự tin, uy tín đối với công chúng và các bên liên quan. Hành vi đạo đức là một thành phần chính trong thiết lập, duy trì sự tin tưởng và uy tín cần thiết, vì vậy, quy tắc đạo đức là điều kiện tiên quyết cho hoạt động của KTNN.

ISSAI 130 đã bổ sung nội dung xác định rủi ro về đạo đức - rủi ro về việc không tuân thủ các giá trị đạo đức cơ bản và thường chịu ảnh hưởng của một loạt các nhân tố như: Chính trị và áp lực từ các bên khác, lợi ích cá nhân, sự thiên vị trong xét đoán chuyên môn, mối quan hệ lâu dài hoặc gần gũi với đơn vị được kiểm toán... Để kiểm soát các rủi ro trên, SAI Việt Nam cần quy định việc xác định, đánh giá rủi ro và kiểm soát rủi ro thông qua các biện pháp nhằm giảm thiểu hành vi phi đạo đức trên cơ sở luật pháp và các quy định về kiểm toán.

SAI Việt Nam cũng cần nghiên cứu quy định về trách nhiệm của cơ quan kiểm toán theo ISSAI 30 để sửa đổi Chuẩn mực KTNN 30 cho phù hợp, bao gồm: Trách nhiệm chung (bộ quy tắc đạo đức phù hợp với chuẩn mực quốc tế và công khai với công chúng; lãnh đạo SAI phải trở thành các tấm gương điển hình về đạo đức; xây dựng hệ thống kiểm soát đạo đức để thúc đẩy các hành vi tuân thủ…); trách nhiệm cụ thể của lãnh đạo các cấp thuộc SAI (có thông điệp rõ ràng, nhất quán và thường xuyên; thực hiện các chiến lược, chính sách và thủ tục nhằm thúc đẩy đạo đức; duy trì các chuẩn mực về chuyên môn nghiệp vụ, trách nhiệm giải trình và tính minh bạch trong việc ra quyết định...); trách nhiệm trong quản lý và giám sát về đạo đức nghề nghiệp (công nhận đạo đức là một tiêu chí trong tuyển dụng, đánh giá hoạt động và phát triển nghề nghiệp, nhận diện các hành vi đạo đức tốt và áp dụng các biện pháp bảo vệ trước các rủi ro từ các xung đột về lợi ích hay các vấn đề về bảo mật).

Đối với KTVNN, Chuẩn mực KTNN 30 cần thể hiện rõ các giá trị đạo đức cơ bản theo ISSAI 130, bao gồm: Tính chính trực; độc lập và khách quan; hành vi chuyên nghiệp; bảo mật và minh bạch. Bên cạnh đó, SAI Việt Nam cần thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp cho KTVNN theo phương châm "Công minh, chính trực, nghệ tinh, tâm sáng"; xây dựng văn hóa ứng xử nghề nghiệp của KTVNN, nhất là KTVNN trẻ, văn hóa ứng xử trong nội bộ đơn vị, giữa cấp trên và cấp dưới, giữa các thành viên đoàn kiểm toán và các đơn vị trong cơ quan./.

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO KIỂM TOÁN VIÊN

ỨNG PHÓ VỚI HÀNH VI TIÊU CỰC TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN: KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

HIỆN NAY, CÁC CƠ QUAN KIỂM TOÁN TỐI CAO (SAI) TRÊN THẾ GIỚI ĐỀU CÓ BỘ QUY TẮC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP VÀ YÊU CẦU KIỂM TOÁN VIÊN (KTV) PHẢI DUY TRÌ SỰ ĐỘC LẬP, KHÁCH QUAN KHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐỂ NÂNG CAO NĂNG LỰC ỨNG PHÓ VỚI CÁC HÀNH VI TIÊU CỰC TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN. HỌC HỎI KINH NGHIỆM QUỐC TẾ, KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) VIỆT NAM CẦN TIẾP TỤC HOÀN THIỆN CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, XÂY DỰNG CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ TÍNH LIÊM CHÍNH VÀ NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN CHO KTV.

KTNN Việt Nam cần xây dựng các công cụ đánh giá tính liêm chính và các khung đánh giá năng lực chuyên môn cho công chức, KTV. *Ảnh tư liệu*

ThS. NGUYỄN ANH PHƯƠNG - NGUYỄN THÀNH TRUNG

Thực tế cho thấy, bất kỳ sự vi phạm nào về tư cách đạo đức nghề nghiệp trong thực thi công vụ của KTV cũng ảnh hưởng tiêu cực đến tính liêm chính, chất lượng và hiệu lực của hoạt động kiểm toán cũng như năng lực, uy tín của KTNN. Theo đó, nhận diện các hành vi tiêu cực để nâng cao năng lực ứng phó là yêu cầu quan trọng.

Các SAI ứng phó ra sao với hành vi tiêu cực trong kiểm toán?

Hành vi tiêu cực trong hoạt động kiểm toán được biểu hiện thông qua các vi phạm sau: *Vi phạm về tính liêm chính, độc lập, khách quan:* Báo cáo không đầy đủ, sai lệch kết quả kiểm toán; che đậy hoặc hỗ trợ cho việc hợp pháp hóa các sai phạm của đơn vị được kiểm toán; nhận tiền, quà biếu, nhờ vả phương tiện, vật chất, tài sản của đơn vị hoặc gợi ý đơn vị đưa tiền, quà biếu, các điều kiện vật chất khác… *Vi phạm các yêu cầu về trình độ, năng lực và kỹ năng chuyên môn:* Không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các quy định của pháp luật và quy định về hoạt động kiểm toán của KTNN; có hành vi, thái độ ứng xử không đúng mực, thiếu văn hóa với đơn vị được kiểm toán, các bên liên quan… *Vi phạm yêu cầu thận trọng nghề nghiệp và bảo mật thông tin:* Đưa ra những đánh giá, kết luận, kiến nghị khi chưa có cơ sở bằng chứng tin cậy; tiết lộ thông tin về tình hình và kết quả kiểm toán khi chưa được công bố chính thức…

Thực tế hiện nay, các SAI và Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) đều thừa nhận ngoài những lý do khách quan, bên ngoài như: Địa vị pháp lý, thể chế chính trị, tài chính…, quản trị nội bộ, hành vi ứng xử và đạo đức của KTV là những yếu tố trực tiếp ảnh hưởng đến tính độc lập, khách quan của SAI và chất lượng kiểm toán. Nhìn chung, các SAI đều có Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của KTV, trong đó yêu cầu KTV phải duy trì sự độc lập, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ và đây là điều kiện tiên quyết khi tiến hành kiểm toán. Ngoài ra, một số SAI còn có các chương trình, tài liệu giảng dạy về vấn đề này.

Các mục tiêu chính khi áp dụng SAI PMF: Xác định các điểm mạnh và điểm yếu; tăng cường quản lý hoạt động và trách nhiệm giải trình nội bộ; thúc đẩy công tác báo cáo ra các bên có liên quan bên ngoài (ISSAI 20); chứng minh sự tiến bộ về năng lực và kết quả hoạt động; chứng tỏ giá trị và lợi ích của SAI với người dân (ISSAI 12); kêu gọi và duy trì nguồn tài trợ từ bên ngoài cho hoạt động tăng cường năng lực của SAI...

Kinh nghiệm tại Romania cho thấy, Tòa Thẩm kế nước này đã thiết lập một cơ cấu Ủy ban Thường trực theo thẩm quyền của Hội đồng toàn thể để nâng cao nhận thức về các giá trị và nguyên tắc đạo đức theo Quy tắc đạo đức của INTOSAI và Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của SAI Romania; thực hiện giám sát, báo cáo thường xuyên về cách thức các KTV tuân thủ các quy tắc này. Ủy ban cũng cung cấp một cấu trúc nội bộ để giải quyết hài hòa mọi tranh chấp có thể phát sinh.

Trong khi đó, Tòa Thẩm kế Hà Lan đã phát triển IntoSAINT - công cụ tự đánh giá tính dễ bị tổn thương của SAI đối với các vi phạm về tính độc lập. Các SAI có thể sử dụng để phân tích rủi ro về tính chính trực và đánh giá mức độ trưởng thành về tính chính trực của mình. Bên cạnh đó, INTOSAI còn xây dựng và phát triển Khung đo lường hoạt động của SAI (SAI PMF). Đây là công cụ dùng để đánh giá hoạt động của SAI so với ISSAI và các thông lệ quốc tế trong lĩnh vực kiểm toán công, trên cơ sở các đánh giá định lượng (điểm số) để đưa ra các ý kiến định tính (báo cáo hoạt động). SAI có thể sử dụng 1 trong 4 phương pháp đánh giá chính: Tự đánh giá, đánh giá chéo, thuê bên ngoài và kết hợp.

Hoàn thiện chính sách, tăng cường thanh tra, đào tạo

Để ứng phó với hành vi tiêu cực trong hoạt động kiểm toán, bên cạnh các quy định chung của Luật Công chức, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật KTNN, KTNN đã ban hành Chuẩn mực KTNN số 30 - Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Ngoài ra, Tổng Kiểm toán nhà nước thường xuyên ban hành các chỉ thị để điều hành hoạt động của Ngành, chấn chỉnh hoạt động kiểm toán, nâng cao kỷ luật công chức, công vụ.

Bên cạnh đó, KTNN còn đẩy mạnh các hoạt động thanh tra nhằm phát hiện những hạn chế trong hoạt động của các đơn vị, từ đó kiến nghị đơn vị kiểm điểm rút kinh nghiệm; tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, soát xét chất lượng kiểm toán; xem xét đánh giá, phân loại thi đua với các cá nhân còn hạn chế, sai phạm trong hoạt động kiểm toán. Công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán cũng được KTNN chú trọng, đi vào nề nếp, giúp hạn chế được rủi ro trong quá trình kiểm toán, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả kiểm toán…

Tuy nhiên, để ứng phó tốt hơn với hành vi tiêu cực trong hoạt động kiểm toán, thời gian tới, trên cơ sở các thông lệ quốc tế cũng như thực tiễn tại Việt Nam, KTNN cần sửa đổi Chuẩn mực KTNN 30 cho phù hợp với ISSAI 130 - Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của KTV; xây dựng các công cụ đánh giá tính liêm chính và các khung đánh giá năng lực chuyên môn cho công chức, KTV dựa trên việc tham khảo thông lệ của INTOSAI và các SAI tiên tiến khác.

Bên cạnh đó, hoàn thiện và áp dụng chính sách, văn bản hướng dẫn chuẩn mực và nghiệp vụ kiểm toán, quy chế kiểm soát chất lượng, quy chế hoạt động đoàn; hoàn thiện công tác đánh giá, bố trí và phân công cán bộ, công tác luân chuyển điều động cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, gắn trách nhiệm quản lý, điều hành và kiểm tra, giám sát đội ngũ công chức, KTV trong thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chất lượng kiểm toán. Cùng với đó, đào tạo công chức có thể sử dụng các công cụ quốc tế về đánh giá kết quả đầu ra, đánh giá tính liêm chính của cơ quan và áp dụng vào thực tiễn, trong đó có công cụ IntoSAINT và SAI PMF; đẩy mạnh giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn, nâng cao đạo đức công vụ.../.

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO KIỂM TOÁN VIÊN

NGĂN NGỪA NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP KIỂM TOÁN VIÊN

THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) CHO THẤY, KIỂM TOÁN VIÊN (KTV) PHẢI ĐỐI DIỆN VỚI KHÔNG ÍT NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP. VIỆC NGĂN NGỪA CÁC NGUY CƠ NÀY ĐÒI HỎI CÁC GIẢI PHÁP ĐỒNG BỘ, TỪ VIỆC NÂNG CAO Ý THỨC TỰ GIÁC CỦA KTV, CỤ THỂ HÓA CÁC QUY ĐỊNH VỀ VI PHẠM ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP ĐẾN TĂNG CƯỜNG KIỂM TRA, KIỂM SOÁT, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT…

Mỗi KTV cần nhận thức đúng về vai trò của KTNN trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác. *Ảnh tư liệu*

THÙY ANH - THÙY LÊ

Kiểm toán viên phải đối diện với nhiều nguy cơ

Theo bà Lê Thị Hồng Hạnh - Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II, do đặc thù nghề kiểm toán cùng với những thách thức của điều kiện kinh tế, xã hội, KTV nhà nước phải đối diện với không ít nguy cơ ảnh hưởng đến đạo đức nghề nghiệp.

Nguy cơ tư lợi: Đối tượng kiểm toán của KTNN là những đơn vị được Nhà nước giao quản lý và sử dụng số tài sản, nguồn vốn, nguồn kinh phí lớn, điều này có thể dẫn đến sự cám dỗ, tham ô, tham nhũng, gây lãng phí nghiêm trọng. Khi phát hiện sai phạm, KTV có thể yêu cầu đơn vị hoàn trả ngân sách số tiền lớn, cán bộ quản lý liên quan trực tiếp đến sai phạm có thể bị xử lý. Do vậy, đơn vị mắc sai phạm sẽ dùng lợi ích để mua chuộc KTV, KTV nhận được lợi ích tài chính hoặc lợi ích khác sẽ làm mất tính độc lập, bỏ qua sai phạm quan trọng hoặc giảm kết quả kiểm toán xuống thấp.

Nguy cơ về quan hệ ruột thịt: Quy định của KTNN không cho phép KTV được kiểm toán tại các đơn vị có quan hệ ruột thịt. Tuy nhiên, có những mối quan hệ thân thiết đặc biệt khác khiến KTV có thể không trung thực trong kết quả kiểm toán, che giấu sai phạm cho đơn vị dẫn đến kết luận không đúng với thực trạng tài chính cũng như tình hình quản lý của đơn vị.

Nguy cơ bị đe dọa: Khi thực hiện kiểm toán, KTV có thể bị đe dọa dẫn đến ảnh hưởng đến hoạt động kiểm toán. Thậm chí có những đơn vị được kiểm toán đã chủ động tạo tình huống khiến KTV mắc sai phạm rồi đe dọa sẽ tố giác KTV. Nguy cơ này có thể cũng khiến KTV vì e ngại, né tránh mà bỏ qua hoặc giảm nhẹ sai phạm cho đơn vị dẫn đến kết luận sai lầm nếu KTV không đủ bản lĩnh nghề nghiệp, kinh nghiệm trong ứng xử với đơn vị được kiểm toán. Cùng với đó, KTV còn luôn phải đối mặt với nguy cơ bị mua chuộc trong hoạt động nghiệp vụ.

Bên cạnh đó, nguy cơ KTV tự đặt mình trên xã hội, ngộ nhận mình là người đặc biệt hay nguy cơ từ lối sống thiếu lành mạnh cũng có thể dẫn đến tình trạng KTV thiếu tinh thần trách nhiệm, lạm dụng quyền hạn trong thực hiện nhiệm vụ kiểm toán, gây phiền hà cho đơn vị được kiểm toán, làm ảnh hưởng đến hiệu quả, chất lượng hoạt động kiểm toán và uy tín của KTNN.

> **Mỗi KTV là hạt nhân quan trọng, góp phần quyết định chất lượng, hiệu quả của cuộc kiểm toán. Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu và nâng cao chất lượng kiểm toán, một trong những yếu tố cốt lõi là phát huy tính độc lập, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của KTV trong quá trình thực thi hoạt động kiểm toán.**
>
> **TS. Phạm Tiến Dũng**

Đề cao tính độc lập của kiểm toán viên và trách nhiệm người đứng đầu

Bà Lê Thị Hồng Hạnh và TS. Phạm Tiến Dũng - KTNN khu vực I đều cho rằng, để nâng cao đạo đức nghề nghiệp, thắt chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động kiểm toán, yếu tố quan trọng là mỗi KTV cần nhận thức đúng về vai trò của KTNN trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác. Đồng thời, KTV phải nhận thức được đầy đủ về quyền và nhiệm vụ của mình liên quan đến việc bảo đảm tính độc lập trong quá trình kiểm toán; thường xuyên nâng cao nhận thức về tinh thần trách nhiệm, lòng tự trọng nghề nghiệp, không ngừng tự rèn luyện bản lĩnh chính trị.

KTNN cần tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động kiểm toán, đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, kiểm soát chất lượng kiểm toán. Chú trọng kiểm soát chặt chẽ đối với những lĩnh vực tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro, như: Đầu tư xây dựng cơ bản, kiểm tra đối chiếu thuế. Đối với những trường hợp liên quan đến bên thứ ba như ban quản lý dự án, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế…, KTV cần xác định rõ phạm vi, giới hạn kiểm toán và thực hiện nghiêm quy định phải báo cáo xin phép và chỉ thực hiện khi được trưởng đoàn và kiểm toán trưởng phê duyệt.

Vai trò của thủ trưởng đơn vị cần phải được đề cao và gắn với trách nhiệm quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát đội ngũ công chức, viên chức, KTV trong thực hiện nhiệm vụ. Trưởng đoàn, tổ trưởng tổ kiểm toán cần gắn trách nhiệm cá nhân khi để xảy ra sai phạm, tiêu cực, nhũng nhiễu trong phạm vi trách nhiệm quản lý được giao.

KTNN cần tiếp tục nghiên cứu, cải cách chế độ tiền lương, tạo ra sự yên tâm công tác, tận tâm tận lực với công vụ của đội ngũ công chức, KTV. Đẩy mạnh công tác giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn, nâng cao đạo đức công vụ cho đội ngũ công chức, KTV; nâng cao trình độ chuyên môn, chú ý cập nhật, bổ sung kiến thức, kinh nghiệm nghề nghiệp và bản lĩnh nghề nghiệp, xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Ngành.

Đại diện KTNN chuyên ngành IV cho rằng, KTV cần có môi trường làm việc thực sự độc lập. Cùng với đó, cần tăng cường hơn nữa trách nhiệm của công chức với kết quả công việc, mỗi sai sót phải gắn với trách nhiệm của từng cá nhân. Cần cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn về yêu cầu, nguyên tắc, thủ tục kiểm toán; đạo đức nghề nghiệp gắn với công việc và đối tượng kiểm toán cho phù hợp với tính chất, đặc trưng của từng loại hình, đối tượng kiểm toán. Cần kiểm tra, giám sát việc tuân thủ chuẩn mực KTNN, đặc biệt là việc tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp; xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, vi phạm đạo đức nghề nghiệp…/.

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO KIỂM TOÁN VIÊN

KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT: ỨNG PHÓ RA SAO VỚI HÀNH VI TIÊU CỰC?

ĐỂ NÂNG CAO KỸ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI CÁC HÀNH VI TIÊU CỰC TRONG VIỆC THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI GẮN VỚI PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ, NGOÀI VIỆC TUÂN THỦ CÁC CHUẨN MỰC VỀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP NÓI CHUNG, CÓ BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, KIỂM TOÁN VIÊN (KTV) CẦN CÓ KIẾN THỨC CHUYÊN SÂU, AM HIỂU VỀ LĨNH VỰC NÀY.

KTV cần có kiến thức sâu rộng về lĩnh vực đất đai và bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt. *Ảnh tư liệu*

MINH ANH (ghi)

Ngân sách địa phương và công tác quản lý, sử dụng đất đai là những lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro, nguy cơ về lãng phí, tham nhũng. Để có thể phát hiện ra các sai phạm, kiến nghị tăng thu, giảm chi, xử lý tài chính khác, theo KTNN khu vực IV, KTV cần thường xuyên không ngừng học tập nâng cao trình độ, kỹ năng xử lý công việc, đặc biệt là nâng cao các kỹ năng xử lý đối phó với hành vi tiêu cực.

Theo đó, *trước hết*, KTV cần được đào tạo chuyên sâu theo lĩnh vực được giao kiểm toán. KTV phải có sự am tường về các nguyên tắc, chuẩn mực điều chỉnh hoạt động của đơn vị được kiểm toán; về quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước của địa phương cũng như trong công tác quản lý, sử dụng đất đai gắn với phát triển nhà và đô thị. KTV phải đảm bảo có đủ kiến thức, kinh nghiệm để phát hiện các hành vi sai phạm, tiêu cực trong công tác quản lý, điều hành ngân sách địa phương và trong quản lý, sử dụng đất.

Thứ hai, KTV cần thực hiện đúng vai trò, chức trách, nhiệm vụ được KTNN giao, có thái độ và tác phong làm việc quyết liệt, có tinh thần trách nhiệm cao. Nếu phát hiện dấu hiệu sai phạm tại đơn vị được kiểm toán, KTV phải thu thập đầy đủ, kịp thời các bằng chứng kiểm toán liên quan đến nội dung có thể xảy ra hành vi tiêu cực, kịp thời trao đổi với các thành viên trong tổ, báo cáo tổ trưởng, trưởng đoàn, kiểm toán trưởng để có sự chỉ đạo kịp thời; không chấp nhận sự thỏa hiệp nào từ đối tượng được kiểm toán và các đối tượng có lợi ích liên quan.

Thứ ba, đối với lĩnh vực quản lý thu ngân sách, KTV cần nghiên cứu sâu công tác phân tích rủi ro trong quản lý thuế của cơ quan thuế, hải quan. Phân tích các nguyên nhân, tiêu chí được cơ quan thuế lựa chọn để kiểm tra, thanh tra thuế, kiểm tra sau thông quan, phân luồng mở tờ khai xuất nhập khẩu hàng hóa… Từ đó, KTV so sánh kết quả xử lý truy thu, truy hoàn các sắc thuế thông qua công tác kiểm tra, thanh tra giữa các thời kỳ với nhau, cũng như tốc độ tăng trưởng và phát triển của doanh nghiệp.

> Theo KTNN khu vực IV, để nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho KTV, KTNN và người đứng đầu các đơn vị phải thường xuyên quán triệt đến từng KTV về tính trung thực, công bằng, chính trực và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp. Việc nhận thức đầy đủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp sẽ giúp KTV giảm thiểu tình trạng "vi phạm nguyên tắc đạo đức mà không biết" hoặc "kết luận vấn đề không tuân thủ nguyên tắc thận trọng" làm ảnh hưởng đến tính độc lập, khách quan khi đưa ra kết luận, kiến nghị kiểm toán.

Căn cứ bằng chứng kiểm toán thu thập được, KTV xét đoán chuyên môn các nội dung có thể xảy ra sai sót, hành vi tiêu cực, có sự thỏa hiệp giữa cán bộ thuế và người nộp thuế. Khi phát hiện hành vi tiêu cực, nếu hành vi tiêu cực có mức độ sai phạm không lớn, KTV báo cáo lãnh đạo đoàn, kiểm toán trưởng, cùng với tổ kiểm toán làm việc với lãnh đạo đơn vị được kiểm toán, tìm hiểu nguyên nhân để xảy ra hành vi tiêu cực nhằm đưa ra phương án xử lý hài hòa để tập thể, cá nhân có liên quan tuân thủ quy định tốt hơn. Đối với các sai phạm có tính chất hệ thống, thời gian sai phạm kéo dài, giá trị lớn, có mức độ nghiêm trọng, KTV cần phải kiên quyết tham mưu đề xuất phương án xử lý sai phạm theo quy định pháp luật.

Thứ tư, đối với lĩnh vực chi đầu tư, đây là lĩnh vực tiềm ẩn nhiều sai phạm, hành vi tiêu cực từ giai đoạn lập dự toán, thi công và quyết toán công trình. Vì vậy, KTV phải có kiến thức chuyên sâu về chi đầu tư cũng như kinh nghiệm kiểm toán về lĩnh vực này, trong đó cần nghiên cứu các sai phạm của công trình tương tự làm căn cứ so sánh để có thể phát hiện các hành vi sai phạm làm thất thoát ngân sách nhà nước. Khi phát hiện bất cứ hành vi tiêu cực nào của đơn vị được kiểm toán, KTV cần báo cáo đầy đủ, kịp thời, cũng như tham mưu cho lãnh đạo tổ, đoàn, cơ quan đưa ra phương án xử lý phù hợp nhằm tạo được sự đồng thuận của đơn vị được kiểm toán và hoàn thành trách nhiệm KTV được giao.

Thứ năm, đối với lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai gắn với phát triển nhà, đô thị, các quy định về công tác giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất, thẩm định giá trị tiền sử dụng đất tương đối đầy đủ. Tuy nhiên, kết quả kiểm toán cho thấy, hầu hết đất được giao, chuyển mục đích hoặc bán chỉ định không thông qua đấu giá. Đối với quy định về công tác quản lý sử dụng đất, ngoài quy định chung, mỗi địa phương có cơ chế đặc thù về phát triển kinh tế - xã hội, theo đó, rủi ro trong kiểm toán công tác quản lý, sử dụng đất luôn được xác định ở mức cao. Vì vậy, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ngoài việc phải có kiến thức sâu rộng về lĩnh vực đất đai, KTV còn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt để có ứng xử linh hoạt, tuyệt đối tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, đặc biệt đề cao tính "liêm chính".

Việc nâng cao đạo đức KTV và kỹ năng đối phó với hành vi tiêu cực thông qua công tác kiểm toán phải được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt quá trình hoạt động của KTNN nhằm nâng cao uy tín và vị thế của KTNN đối với nhân dân. Đây là nhân tố quyết định để KTNN hoàn thành xuất sắc vụ được Đảng và Nhà nước giao./.

TIN VẮN

- Vừa qua, ***Bí thư Ban cán sự đảng, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, phụ trách KTNN Ngô Văn Tuấn*** đã chủ trì cuộc họp của Ban cán sự đảng KTNN.
- Từ ngày 19 đến 25/8, ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, phụ trách KTNN Ngô Văn Tuấn*** đã làm việc với các đơn vị: KTNN chuyên ngành IV, KTNN khu vực I, Trung tâm Tin học KTNN, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.
- Vừa qua, ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh*** đã tham dự cuộc họp của Chính phủ.
- ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đặng Thế Vinh*** vừa tham dự Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 và triển khai Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh.
- ***Công đoàn KTNN*** vừa tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng làm công tác quy hoạch cán bộ khóa VIII, nhiệm kỳ 2023-2028.
- Ngày 22/8, tại Hà Nội, đại diện ***KTNN Việt Nam đã tiếp và làm việc với Giám đốc Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh khu vực Đông Nam Á - ông Ren Varma*** - để trao đổi về các hoạt động hợp tác giữa hai cơ quan.
- Mới đây, ***Công đoàn và Chi đoàn thanh niên Vụ Tổng hợp (KTNN)*** đã tổ chức chương trình tặng quà cho điểm trường Nhật Vẹn và Trường Trung học cơ sở bán trú Phúc Lộc (xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).
- Ngày 25/8, ***Báo Kiểm toán*** tổ chức Tọa đàm "Nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động của KTNN".
- ***6 Chi bộ trực thuộc Đảng bộ KTNN khu vực V*** đã tổ chức thành công Đại hội Chi bộ lần thứ IV, nhiệm kỳ 2022-2025./.

THU HUYỀN

NHỮNG NỘI DUNG TRỌNG TÂM VÀ LƯU Ý TRONG KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH

THEO ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN (KHKT) NĂM 2023 VÀ TRUNG HẠN 2023-2025, KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH TIẾP TỤC LÀ NỘI DUNG ĐƯỢC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) CHÚ TRỌNG THỰC HIỆN. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM VÀ LƯU Ý KHI THỰC HIỆN NỘI DUNG KIỂM TOÁN NÀY SẼ MANG LẠI NHỮNG THÔNG TIN QUAN TRỌNG, GIÚP ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN, KIỂM TOÁN VIÊN CÓ THÊM NHÌN NHẬN ĐÚNG ĐẮN ĐỂ ÁP DỤNG VÀO THỰC TẾ, GIÚP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ KIỂM TOÁN.

NGUYỄN LỘC

Những nội dung trọng tâm của kiểm toán ngân sách

Đến thời điểm hiện tại, các đơn vị liên quan trong toàn Ngành vẫn đang tích cực, khẩn trương chuẩn bị cho nhiệm vụ xây dựng KHKT năm 2023 theo đúng định hướng được nêu tại Công văn số 597/KTNN-TH về hướng dẫn xây dựng KHKT năm 2023 và KHKT trung hạn 2023-2025 của KTNN.

Về những nội dung trọng tâm của kiểm toán ngân sách, định hướng nêu rõ, KTNN sẽ kiểm toán tại các cơ quan tài chính tổng hợp các cấp để xác nhận tính đúng đắn, trung thực của báo cáo quyết toán ngân sách nhằm phục vụ cho Quốc hội phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước và Hội đồng nhân dân phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương (NSĐP).

Cụ thể, KTNN sẽ tập trung đánh giá việc lập, chấp hành dự toán, quyết toán ngân sách, đặc biệt là các vấn đề nêu tại Nghị quyết của Quốc hội về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020 tại Kỳ họp thứ ba Quốc hội khóa XV; việc triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội; việc thực hiện chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025.

> Để nâng cao chất lượng, hiệu quả của cuộc kiểm toán NSĐP, đoàn kiểm toán cần đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu một cách phù hợp ở cấp độ báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán; xác định mức trọng yếu tổng thể, mức trọng yếu thực hiện phù hợp với kết quả đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu; xác định đầy đủ các nội dung, khoản mục trọng yếu, từ đó lựa chọn phương pháp và thủ tục kiểm toán phù hợp.

"Trên cơ sở đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu về quản lý, sử dụng tài chính ngân sách tại từng Bộ, ngành, địa phương để xác định rõ dự kiến mục tiêu, nội dung kiểm toán trọng tâm làm cơ sở lựa chọn danh mục đầu mối kiểm toán phù hợp, tránh dàn trải" - định hướng nêu rõ.

Lưu ý cụ thể về kiểm toán NSĐP và kiểm toán báo cáo quyết toán NSĐP, Vụ Tổng hợp cho biết, đây là nội dung trọng tâm trong KHKT hằng năm. Theo định hướng mới của KTNN, mỗi KTNN khu vực chỉ lựa chọn tối đa 2 địa phương để tổ chức thực hiện kiểm toán địa phương toàn diện như hiện nay, còn lại sẽ tập trung kiểm toán báo cáo quyết toán NSĐP. Điển hình như năm 2022, có 10 tỉnh/thành phố sẽ thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán NSĐP; 28 tỉnh/thành phố được kiểm toán NSĐP và báo cáo quyết toán NSĐP.

Đề cập đến việc chuẩn bị xây dựng KHKT, theo KTNN khu vực V, đơn vị đã gửi dự kiến KHKT năm 2023 và dự kiến KHKT giai đoạn 2023-2025 của đơn vị về KTNN; đồng thời đang tập trung hoàn thiện danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị và dự án được kiểm toán của các cuộc kiểm toán thuộc KHKT năm 2023 để gửi KTNN trước ngày 20/9. "Với đặc thù đóng tại khu vực, KTNN khu vực V tập trung vào nhiệm vụ kiểm toán ngân sách, trong đó từng bước chuyển sang trọng tâm kiểm toán báo cáo quyết toán NSĐP theo định hướng của Ngành" - lãnh đạo đơn vị cho biết.

Những lưu ý để nâng cao chất lượng kiểm toán NSĐP

Trong bối cảnh yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra cho hoạt động kiểm toán nói chung, kiểm toán ngân sách nói riêng ngày càng cao, việc đảm bảo thực hiện tốt các khâu liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm toán sẽ góp phần quan trọng để nâng cao chất lượng cuộc kiểm toán.

Theo đại diện Phòng NSĐP (Vụ Tổng hợp), để đạt được chất lượng, hiệu quả kiểm toán theo mục tiêu, ngay từ đầu, các đơn vị cần dành thời gian thỏa đáng cho công tác xây dựng KHKT, trong đó tăng thời gian khảo sát, thu thập thông tin; xác định trọng yếu, rủi ro kiểm toán... Trên cơ sở đó, các đơn vị cần chú trọng phân tích thông tin để xác định những nội dung, khoản mục trọng yếu và sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm toán.

Lưu ý đến tính trọng yếu của thông tin cả khi lập KHKT và thực hiện kiểm toán, đại diện Phòng NSĐP (Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán) cho biết, các đoàn kiểm toán cần kết hợp đánh giá rủi ro tiềm tàng và rủi ro kiểm soát để rút ra kết luận về rủi ro có sai sót trọng yếu ở cấp độ báo cáo tài chính và cấp độ cơ sở dẫn liệu; lưu ý đưa vào khoản mục trọng yếu đối với các khoản mục trong báo cáo quyết toán lớn hơn mức trọng yếu tổng thể, các nội dung, khoản mục mà đoàn kiểm toán đang đánh giá có rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát cao; cũng như bám sát nội dung trọng yếu theo hướng dẫn của Ngành để đưa vào trọng yếu kiểm toán...

Đưa ra lưu ý với kiểm toán báo cáo quyết toán NSĐP, nhiều kiểm toán viên có kinh nghiệm trong kiểm toán NSĐP cho rằng, cần tăng cường kiểm toán tổng hợp, vận dụng phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu để đánh giá các báo cáo quyết toán của các đơn vị chi tiết được tổng hợp trong báo cáo quyết toán NSĐP; bố trí kiểm toán viên có kinh nghiệm, trình độ và chuyên môn sâu về tổng hợp số liệu tham gia kiểm toán… Bên cạnh đó, các kiểm toán viên phải đảm bảo việc ghi nhật ký, tránh tình trạng như: Nhật ký ghi kết quả kiểm toán mới dừng ở việc phản ánh theo số liệu của đơn vị, chưa ghi nhận các đánh giá, kết quả kiểm toán của kiểm toán viên; chưa đính kèm đầy đủ bằng chứng hoặc bảng tính liên quan đến phát hiện kiểm toán…

Từng thực hiện nhiều cuộc kiểm toán NSĐP đạt kết quả cao, đại diện KTNN khu vực XIII chia sẻ, trước khi tiến hành kiểm toán, đơn vị kiểm toán cần tổ chức quán triệt hướng dẫn của KTNN về mục tiêu, trọng tâm và nội dung chủ yếu trong từng lĩnh vực kiểm toán, trên cơ sở đó, xác định rõ các trọng tâm trong từng nội dung kiểm toán NSĐP. "Trong quá trình kiểm toán, các đoàn kiểm toán cần khuyến khích các tổ kiểm toán trao đổi tập thể về tình hình, kết quả kiểm toán của các thành viên; cũng như những khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện mới để thống nhất nhận xét, đánh giá và kiến nghị trong đoàn" - KTNN khu vực XIII lưu ý./.

Triển khai kiểm toán

Kiểm toán nhà nước (KTNN) vừa triển khai kiểm toán công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 tại các Bộ: Giao thông vận tải, Ngoại giao, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông. Kiểm toán chuyên đề Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị và giao thông của tỉnh Yên Bái; Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của các tỉnh: Lào Cai, Yên Bái. Các cuộc kiểm toán trên do KTNN chuyên ngành II và KTNN khu vực VII thực hiện trong thời gian từ 46 đến 60 ngày.

Theo đó, đối với cuộc kiểm toán tại các Bộ: Giao thông vận tải, Ngoại giao, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, mục tiêu kiểm toán là xác nhận tính đúng đắn, trung thực của báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán dự án đầu tư hoàn thành của đơn vị được kiểm toán; đánh giá việc tuân thủ pháp luật, tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công. Đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các cơ chế, chính sách còn bất cập; phát hiện kịp thời các sai phạm, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Với cuộc kiểm toán chuyên đề Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị và giao thông của tỉnh Yên Bái, nội dung là kiểm toán việc quản lý, tổ chức thực hiện sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị và giao thông; việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ quản lý tài chính, kế toán và chế độ đầu tư xây dựng của Nhà nước.

Đối với cuộc kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của các tỉnh: Lào Cai, Yên Bái, nội dung kiểm toán công tác dự toán; việc điều hành ngân sách; việc tổng hợp, lập báo cáo quyết toán ngân sách địa phương./.

Vụ Tổng hợp (KTNN)

HOA KỲ

GIAN LẬN NGHIÊM TRỌNG TRONG CHI TRẢ THẤT NGHIỆP TẠI ILLINOIS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA TỔNG KIỂM TOÁN BANG ILLINOIS MỚI ĐƯỢC CÔNG BỐ VẠCH TRẦN NHỮNG VỤ GIAN LẬN LỚN CHƯA TỪNG CÓ TẠI ĐÂY ĐÃ HỐI THÚC CHÍNH QUYỀN BANG CẦN KHẨN TRƯƠNG THỰC HIỆN CUỘC ĐIỀU TRA NHỮNG SAI PHẠM TẠI CƠ QUAN AN NINH VIỆC LÀM BANG ILLINOIS (IDES).

YẾN NHI

Cơ quan An ninh việc làm bang Illinois. *Ảnh: chicagotribune*

Gần 2 tỷ USD đã bị chi sai

Văn phòng Tổng Kiểm toán bang Illinois đã tiến hành kiểm tra hoạt động của IDES trong năm tài chính 2020-2021. Báo cáo kiểm toán chỉ ra rằng, Ban Lãnh đạo IDES đã rất lỏng lẻo trong công tác quản lý tài chính khiến gian lận xảy ra tràn lan; gần 2 tỷ USD từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp đã bị thất thoát sau khi bang thực hiện Chương trình hỗ trợ người dân thất nghiệp do đại dịch Covid-19.

Cuộc kiểm toán đã phát hiện ra rằng, trong số 3,6 tỷ USD được giải ngân cho chương trình này (các khoản hỗ trợ đã được thanh toán từ tháng 7/2020 đến tháng 6/2021), gần 2 tỷ USD bị thanh toán cho các trường hợp gian lận. Các kiểm toán viên cũng chỉ trích các cán bộ phụ trách của IDES đã không lưu giữ và cung cấp hồ sơ giao dịch, chứng từ thanh toán cho những người thụ hưởng từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp, cũng như không có các biện pháp kiểm soát nội bộ thích hợp để bảo vệ tài sản của Quỹ.

Cơ quan này cũng bị chỉ trích đã không chú trọng công tác quản lý dữ liệu về các trường hợp thất nghiệp tại địa phương. Hậu quả là, kho dữ liệu tại cơ quan có nhiều trường hợp không chính xác và thiếu những giấy tờ quan trọng. Đáng phê phán khi công tác kế toán tại cơ quan quá bừa bãi khiến Văn phòng Tổng Kiểm toán không thể thu thập đủ tài liệu phục vụ cuộc kiểm toán các hoạt động và tình hình tài chính của IDES, không thể xác định chính xác số lượng các trường hợp gian lận đã xảy ra.

> Chương trình hỗ trợ người dân thất nghiệp do Covid-19 được xây dựng để hỗ trợ người lao động, chủ yếu là lao động tự do, lao động hợp đồng, giúp họ đối phó với đại dịch. Chương trình ngay lập tức phải đối mặt với hàng loạt vấn đề về gian lận, giả mạo danh tính. IDES bị chỉ trích đã không áp dụng các công cụ phòng, chống gian lận được cung cấp vào thời điểm trước khi đại dịch bùng phát theo khuyến nghị của Chính phủ liên bang.

Cần điều tra rõ các trường hợp gian lận

Năm 2021, Văn phòng Tổng Kiểm toán bang từng thực hiện một cuộc kiểm toán và cũng chỉ ra nhiều sai phạm tại IDES, thậm chí Văn phòng còn xác định "các vấn đề tại IDES đã tồn tại từ lâu và ngày càng trở nên trầm trọng hơn". Các lãnh đạo tại IDES thừa nhận, vào năm 2020, hơn 200.000 đơn xin hưởng trợ cấp thất nghiệp là các trường hợp gian lận, tuy nhiên cơ quan này đã không đưa ra ước tính số tiền bị thất thoát.

Báo cáo kiểm toán nhấn mạnh: "Trách nhiệm chính thuộc về Ban Lãnh đạo của cơ quan khi đã không hoàn thành nhiệm vụ được giao: lỏng lẻo, yếu kém trong quản lý, không chi trả các khoản hỗ trợ cho đúng đối tượng trong thời kỳ được coi là khủng hoảng đối với nhiều cư dân của bang Illinois. Số tiền bị thất thoát chính là tiền người dân đóng thuế. Do đó, họ có quyền được hưởng các chính sách an sinh xã hội và các cơ quan có thẩm quyền cần kiên quyết điều tra, làm rõ những sai phạm tài chính tại đây".

Không những thế, để đối phó với hậu quả của đại dịch, Illinois đã phải vay những khoản tiền khổng lồ từ Chính phủ liên bang. Những người dân của bang Illinois đang phải trả lãi cho số dư nợ còn lại. Nếu khoản nợ không được trả hết, có thể các doanh nghiệp tại đây sẽ phải đóng các mức thuế cao hơn và quyền lợi của những người thất nghiệp cũng sẽ bị giảm đáng kể.

Người dân của bang Illinois đã bày tỏ bất bình khi biết rằng năm vừa qua, gần 2 tỷ USD đã bị IDES thanh toán cho những kẻ gian lận, trong khi đó, nhiều người dân Illinois bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch đã không được nhận những hỗ trợ cần thiết vào thời điểm họ gặp nhiều khó khăn nhất. Chính quyền bang và Ban Lãnh đạo IDES hiện vẫn chưa tiết lộ mức độ ảnh hưởng của vụ gian lận nghiêm trọng trên đến hệ thống an sinh xã hội và công tác quản lý các đối tượng thất nghiệp của bang. Tuy nhiên, Tổng Kiểm toán bang khẳng định việc mất gần 2 tỷ USD, hơn một nửa số tiền dành cho Chương trình hỗ trợ người dân thất nghiệp do đại dịch, cho thấy sự tắc trách, sơ suất chưa từng có của chính quyền và Ban Lãnh đạo IDES, đồng thời yêu cầu các cơ quan chức năng cần khẩn trương tiến hành các cuộc điều tra sâu hơn đối với vụ việc này./.

(Theo thecentersquare.com và repkeicher.com)

PAKISTAN

Chưa sử dụng hiệu quả ngân sách đầu tư phát triển địa phương

THANH XUYÊN

Hầu hết các hội đồng và ủy ban trực thuộc các quận của tỉnh Sindh chỉ sử dụng khoảng 30% số ngân sách được phân bổ cho kế hoạch đầu tư phát triển các lĩnh vực tại địa phương. 70% còn lại đã bị sử dụng lãng phí, sai quy định. Thậm chí, một phần lớn trong số đó đã được chi để thanh toán tiền lương, thưởng, trợ cấp cho nhân sự. Đây là những phát hiện chính được nêu ra trong báo cáo của Tổng Kiểm toán Pakistan sau khi xem xét hoạt động của các chính quyền địa phương tại tỉnh Sindh cho năm tài chính 2018-2019.

Theo quy định, các ủy ban đại diện cho các khu vực thành thị, các hội đồng đại diện các khu vực nông thôn, đây là những đơn vị cơ bản của hệ thống chính quyền địa phương tại Pakistan. Báo cáo kiểm toán đã chỉ ra rằng, tại thành phố thủ phủ Karachi của tỉnh Sindh, đa số các ủy ban của các quận đã không tuân thủ các quy định quản lý, sử dụng Quỹ Đầu tư phát triển địa phương, thậm chí số ngân sách để trả lương cho nhân sự nhiều hơn số tiền chi cho các kế hoạch đầu tư, phát triển.

Karachi hiện có 7 quận, gồm 246 ủy ban. Báo cáo chỉ ra rằng, hầu hết các ủy ban này đều chi ngân sách hạn hẹp cho việc phát triển các khu vực của họ. Báo cáo dẫn chứng, các ủy ban của quận Đông chỉ chi 44 triệu Rupi trong tổng số 294 triệu Rupi cho kế hoạch phát triển địa phương. Trong khi đó, hơn 169 triệu Rupi đã được chi để trả lương cho cán bộ, nhân viên. Tương tự, các ủy ban của quận Trung tâm đã sử dụng hơn 134 triệu Rupi nhưng chỉ chi 57 triệu Rupi cho việc phát triển khu vực.

Theo ông Syed Nasir Hussain Shah - Phụ trách các chính quyền địa phương tỉnh Sindh, các hội đồng và ủy ban đã bổ sung thêm nhiều nhân sự, đây là lý do chính dẫn đến tình trạng ngân sách chi cho việc trả lương trong năm tài chính được xem xét tăng cao. Ông Hussain Shah cho biết: "Chính quyền tỉnh đã khuyến khích các cơ quan, đơn vị của địa phương tăng vốn phân bổ cho các Quỹ Đầu tư phát triển địa phương, đồng thời hướng dẫn các đơn vị khẩn trương lên kế hoạch phản hồi những phát hiện của Báo cáo kiểm toán"./.

(Theo tribune.com.pk)

ỨNG PHÓ VỚI THÁCH THỨC VỀ AN TOÀN THÔNG TIN TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN LUÔN LÀ MỤC TIÊU LỚN NHẤT CỦA CÁC CUỘC TẤN CÔNG AN NINH MẠNG DO TRÌNH ĐỘ KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN CŨNG NHƯ NHÂN LỰC CÒN THIẾU. ĐIỀU NÀY KHIẾN NHIỀU NƯỚC, TRONG ĐÓ CÓ VIỆT NAM, LUÔN PHẢI CẢNH GIÁC HƠN BAO GIỜ HẾT VÀ HÀNH ĐỘNG THIẾT THỰC NHẤT LÀ GIA TĂNG CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ ĐỂ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN TRONG KỶ NGUYÊN SỐ.

QUỲNH ANH

Mức độ tăng trưởng của thị trường an toàn thông tin tại Việt Nam ngày càng cao. *Ảnh tư liệu*

Tấn công an ninh mạng không ngừng tăng

Theo báo cáo của IBM, xu hướng tấn công phổ biến nhất trong năm 2021 là đánh cắp thông tin đăng nhập, chiếm 20% số lượng vi phạm được thống kê, tiếp theo là tấn công giả mạo với 17% và lỗ hổng bảo mật đám mây với 15%... Trong đó, tấn công đánh cắp thông tin đăng nhập chiếm 4% số lượng vi phạm nhưng có tổng chi phí thiệt hại trung bình cao nhất là 5,01 triệu USD. Hướng tấn công chiếm chi phí thiệt hại lớn thứ hai là tấn công giả mạo (4,65 triệu USD), tiếp theo là gián điệp cố tình làm rò rỉ thông tin (4,61 triệu USD), tấn công phi kỹ thuật (4,47 triệu USD) và xâm phạm tính toàn vẹn thông tin (4,37 triệu USD).

Tại Việt Nam, trong năm 2021, Cục An toàn thông tin (Bộ Thông tin và Truyền thông) đã ghi nhận 9.729 cuộc tấn công mạng gây ra sự cố vào các hệ thống thông tin tại Việt Nam (1.980 cuộc tấn công giả mạo, 1.549 cuộc tấn công thay đổi nội dung, 6.200 cuộc tấn công bằng phần mềm độc hại), tăng 42,42% so với năm 2020. Nguyên nhân số cuộc tấn công mạng gia tăng là do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước. Lợi dụng sự quan tâm của toàn xã hội đối với tình hình dịch bệnh, tác dụng tiêm vắc-xin liều tăng cường thứ 3, các đối tượng tấn công mạng tiếp tục tăng cường tấn công, phát tán, lây nhiễm mã độc, lừa đảo để chiếm đoạt, phá hoại thông tin của người dùng, cũng như của tổ chức. Các cuộc tấn công thường nhắm vào mục tiêu đánh cắp thông tin hoặc mục tiêu tài chính.

Thông thường, các nước đang phát triển luôn là mục tiêu lớn nhất của các cuộc tấn công an ninh mạng, vì thế nhiều nước luôn đề cao cảnh giác vấn nạn này. Theo Gartner - công ty chuyên tư vấn và nghiên cứu công nghệ, chi tiêu dành cho an toàn thông tin và quản trị rủi ro trên toàn cầu đạt 150 tỷ USD vào năm 2021, tăng 12,4% so với năm 2020. Trong đó, xu hướng phát triển và tăng trưởng nhu cầu về an toàn thông tin điện toán đám mây được ghi nhận rõ ràng nhất, từ năm 2020 tới năm 2021 tăng 41,2%. Còn bảo mật dữ liệu, bảo vệ hạ tầng, quản lý định danh và truy cập được đánh giá có mức tăng trưởng khá, khoảng 15-17%.

Tuy chi tiêu dành cho dịch vụ bảo mật chỉ tăng trưởng 11,4% nhưng giá trị thực chi năm 2020 lên tới trên 65 tỷ USD và năm 2021 là gần 72,5 tỷ USD - luôn chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng chi tiêu hằng năm cho an toàn thông tin và quản trị rủi ro của thế giới. Cùng với đó là hàng loạt những chi tiêu khác nhằm giảm thiểu rủi ro về an toàn thông tin được thực hiện trên toàn cầu, như bảo mật ứng dụng, quản lý rủi ro tích hợp, thiết bị an ninh mạng, dịch vụ bảo mật, phần mềm bảo mật tiêu dùng.

> Thị trường an toàn thông tin tại Việt Nam có sự cạnh tranh gay gắt giữa các hãng nội địa và hãng nước ngoài. Năm 2019, sản phẩm an toàn thông tin của nước ngoài chiếm tới 75%, còn sản phẩm nội địa chỉ chiếm 25%. Tuy nhiên, xu hướng được dự báo đến năm 2025, sản phẩm của nước ngoài sẽ giảm còn 46% và sản phẩm trong nước sẽ gia tăng mạnh, chiếm tới 54%.

Gia tăng chi phí và giải pháp đảm bảo an toàn thông tin

Các chuyên gia cũng nhìn nhận rằng, mức độ tăng trưởng của thị trường an toàn thông tin tại Việt Nam ngày càng cao. Nếu như năm 2019, quy mô thị trường mới chỉ đạt hơn 61 triệu USD, tương đương 1.400 tỷ đồng thì năm 2020 đã đạt 81,4 triệu USD, tương đương 1.870 tỷ đồng. Năm 2021, Ken Research đã dự báo quy mô thị trường an toàn thông tin của Việt Nam đạt tới 97,9 triệu USD, tương đương 2.252 tỷ đồng, nhưng do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 dẫn đến những thay đổi trong nhu cầu và chi tiêu về an toàn thông tin của các cơ quan, tổ chức. Vì vậy, dự báo ban đầu mang tính tích cực nhưng thực tế cuối năm 2021 quy mô thị trường an toàn thông tin Việt Nam chỉ đạt khoảng 1.600 tỷ đồng, giảm 35% so với ước tính trước đó. Năm 2022, quy mô thị trường được kỳ vọng đạt khoảng 2.100 tỷ đồng.

Dữ liệu khảo sát cho thấy, các ngành tài chính và ngân hàng chiếm tỷ trọng cao trong nhu cầu về an toàn thông tin tại thị trường Việt Nam. Đặc biệt, trong số đó, nhóm ngân hàng thương mại cổ phần và các công ty chứng khoán ghi nhận nhu cầu đầu tư cho an toàn thông tin cao nhất.

Bên cạnh đó, các nghị định và thông tư của Chính phủ về bảo mật, an toàn thông tin góp phần gia tăng nhu cầu trong nhóm các cơ quan của Chính phủ và Nhà nước. Cùng với các địa phương cấp tỉnh, Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước thì một số đơn vị liên quan tới y tế và sức khỏe cũng bắt đầu chú trọng vào an toàn thông tin, mà khởi nguồn do diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19. Số vụ tấn công an ninh mạng được ghi nhận ngày càng nhiều, các vụ tấn công không chỉ dừng lại ở các ngân hàng, công ty tài chính, cơ quan nhà nước, mà thực tế còn mở rộng thêm ra các ngành khác như báo chí, năng lượng và khai khoáng. Nhiều dấu hiệu cũng cho thấy sự mở rộng nhu cầu an toàn thông tin trong nhóm các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong năm 2022.

Phân tích thị phần, tỷ trọng doanh thu theo các giải pháp an toàn thông tin tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu của Ken Research cho thấy, việc sử dụng dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng truyền thống đang có xu hướng giảm dần. Nếu như năm 2019, tỷ trọng doanh thu dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng đạt 32% thì đến năm 2020 đã giảm xuống 29% và năm 2021 chỉ còn chiếm 23% thị phần toàn ngành. Trong khi đó, tỷ trọng doanh thu của các sản phẩm an toàn thông tin lại có xu hướng tăng, từ 58% năm 2019 đã tăng lên 60% trong năm 2020 và tiếp tục tăng lên tới 65% vào năm 2021. Các chuyên gia dự báo rằng, thị phần các sản phẩm an toàn thông tin sẽ tiếp tục tăng trưởng trong 5 năm tới.

Khi phân tích thị phần tỷ trọng doanh thu theo loại hình sản phẩm an toàn thông tin tại Việt Nam thì các dòng sản phẩm bảo mật mạng giám sát và kiểm soát lưu lượng mạng đến và đi vẫn nắm giữ tỷ trọng cao nhất, chiếm 25% năm 2019 và dự báo tiếp tục giữ tỷ trọng khoảng 22% vào năm 2025. Còn thị phần của các sản phẩm phát hiện, cảnh báo, loại bỏ virus và các sản phẩm bảo mật thiết bị đầu cuối có sự thay đổi không đáng kể trong giai đoạn 2019-2025 với mỗi loại sản phẩm chiếm khoảng 15-17% thị phần./.

PETROVIETNAM
PVNDB

NGUỒN XĂNG DẦU PVNDB
Lan tỏa thành công

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CHI NHÁNH PHÂN PHỐI SẢN PHẨM LỌC DẦU NGHI SƠN

Địa chỉ: Số 6 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (024) 38252526 Fax: (024) 37725866

BỎ KHUNG GIÁ ĐẤT

NHIỀU "NÚT THẮT" TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI ĐƯỢC THÁO GỠ

THEO CÁC CHUYÊN GIA, ĐỊNH HƯỚNG VỀ BỎ KHUNG GIÁ ĐẤT TRONG THỜI GIAN TỚI SẼ THÁO GỠ NHIỀU VƯỚNG MẮC TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI, CŨNG NHƯ TẠO NỀN TẢNG CHO VIỆC HOÀN THIỆN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN THEO HƯỚNG NGÀY CÀNG LÀNH MẠNH, MINH BẠCH HƠN.

DIỆU THIỆN

Việc bỏ khung giá đất sẽ tháo gỡ nhiều vướng mắc trong lĩnh vực đất đai. *Ảnh tư liệu*

Khung giá đất không theo kịp giá thị trường

Mới đây, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao" (Nghị quyết số 18-NQ/TW). Tại Nghị quyết đã đề ra nhiều điểm đột phá mới, trong đó đáng chú ý là yêu cầu bỏ khung giá đất, xác định giá đất theo nguyên tắc thị trường.

Bình luận về những tác động khi bỏ khung giá đất, GS. Đặng Hùng Võ - nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - cho biết, thời gian qua, khung giá đất được đặt ra nhằm mục đích quản lý giá đất trên toàn bộ thị trường. Trong đó có giá tối thiểu và giá tối đa, buộc các địa phương không được quy định giá đất ngoài khung. Các tỉnh, thành phố căn cứ khung giá đất của Chính phủ để xây dựng bảng giá đất định kỳ 5 năm/lần và mỗi năm sẽ ban hành thêm hệ số điều chỉnh giá đất. Tuy nhiên, theo ông Võ, giá đất được xác định theo khung giá Nhà nước ban hành thường thấp hơn nhiều so với giá đất trên thị trường, từ đó đã tạo ra tình trạng "hai giá" trên thị trường bất động sản. Cụ thể, Luật Đất đai năm 2013 quy định giá đất trong khung phải ngang bằng với giá thị trường, nhưng trên thực tế thường chỉ bằng khoảng 30-70% giá thị trường. Ví dụ, tại một số khu vực trung tâm TP. Hà Nội như phố Hàng Ngang, Hàng Đào, hay tại TP. Hồ Chí Minh như đường Đồng Khởi, Lê Lợi, Nguyễn Huệ, giá đất thị trường lên đến khoảng 1-1,2 tỷ đồng/m^2, trong khung giá đất của Nhà nước quy định chỉ khoảng 200-250 triệu đồng/m^2. Đây là một khoảng cách rất lớn giữa giá đất thị trường so với giá đất Nhà nước quy định.

Theo ông Võ, hệ lụy của tình trạng trên là nhiều chủ đầu tư, người mua nhà đã lợi dụng các kẽ hở của pháp luật để kê khai giá trên hợp đồng chuyển nhượng bất động sản thấp hơn mức giá đã được thỏa thuận trên hợp đồng công chứng để có thể giảm số thuế phải nộp. "Hiện nay, nguồn thu từ đất chiếm một tỷ trọng khá lớn trong tổng thu ngân sách, nên việc kê khai giá chuyển nhượng bất động sản xuống thấp đã gây thất thoát lớn cho nguồn thu ngân sách nhà nước. Do đó, khi bỏ khung giá đất sẽ hạn chế việc kê khai giá thấp khi giao dịch đất đai, giúp tăng thu ngân sách từ thuế chuyển nhượng bất động sản" - ông Võ nhấn mạnh.

> Nghị quyết số 18-NQ/TW đặt ra mục tiêu đến năm 2023 phải hoàn thành sửa đổi Luật Đất đai năm 2013 và các luật liên quan, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất. Đến năm 2025, hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông.

> **Nguồn thu từ đất chiếm một tỷ trọng khá lớn trong tổng thu ngân sách, nên việc kê khai giá chuyển nhượng bất động sản xuống thấp đã gây thất thoát lớn cho nguồn thu ngân sách nhà nước.**
>
> **GS. Đặng Hùng Võ**
> Nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Một tác động tích cực nữa của việc bỏ khung giá đất được PGS,TS. Đinh Trọng Thịnh - Giảng viên cao cấp Học viện Tài chính - nhấn mạnh, đó là sẽ giúp đẩy nhanh công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng bất động sản. Ông Thịnh cho biết, theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013, giá bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất được ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định dựa trên các nguyên tắc, phương pháp định giá đất và khung giá đất. Trong khi đó, giá đất theo bảng giá đất rất thấp so với giá của thị trường, dẫn đến tình trạng rất khó có thể thu hồi đất vì người dân không đồng ý với phương án bồi thường của Nhà nước, kéo theo tiến độ thực hiện các dự án bị kéo dài hơn rất nhiều so với dự kiến. "Khi bỏ khung giá đất, giá đất được tính theo nguyên tắc thị trường, người dân sẽ cảm thấy mức đền bù là thỏa đáng, từ đó sẽ dễ dàng chấp thuận trong việc giao đất cho chủ đầu tư để thực hiện các dự án" - ông Thịnh nhấn mạnh.

Cần sớm xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về đất đai

Bình luận thêm về vấn đề bỏ khung giá đất, TS. Cấn Văn Lực - Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ quốc gia - cho rằng, bỏ khung giá đất không có nghĩa là bỏ sự quản lý của Nhà nước đối với việc định giá đất. Nghị quyết số 18-NQ/TW xác định vẫn tiếp tục sử dụng cơ chế bảng giá đất, được thực hiện trên cơ sở xây dựng cơ chế, phương pháp xác định giá đất theo nguyên tắc thị trường. Trong đó, Trung ương xây dựng tiêu chí và quy trình kiểm tra, giám sát các địa phương trong việc xây dựng bảng giá đất. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện giá đất. Như vậy, khi không còn khung giá đất, các địa phương sẽ chịu trách nhiệm cao hơn về giá đất của địa phương mình.

Cũng theo ông Lực, để việc định giá đất sát với giá thị trường cần dựa trên thông tin giao dịch thị trường. Do đó, Chính phủ cần sớm xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về giao dịch đất đai, thường xuyên cập nhật sự biến động về giá đất trên phạm vi cả nước, theo từng địa phương, để làm cơ sở cho việc xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất. Khi có cơ sở dữ liệu sẽ xác định được đúng giá đất, tạo sự minh bạch, lành mạnh trên thị trường bất động sản. Bên cạnh đó, cần có cơ chế hữu hiệu để nâng cao chất lượng công tác định giá đất, bảo đảm tính độc lập của hội đồng thẩm định giá đất, nâng cao năng lực của tổ chức tư vấn định giá đất. Đồng thời, hệ thống pháp luật hiện hành cần bổ sung, hoàn thiện các quy định nhằm đảm bảo công khai, minh bạch như công khai giá đất, bắt buộc các giao dịch bất động sản phải thông qua các sàn giao dịch, thanh toán qua ngân hàng, xử lý nghiêm các vi phạm về giao dịch chuyển nhượng đất đai…

Liên quan đến ý kiến lo ngại việc bỏ khung giá đất và áp dụng quy định tính giá đất theo giá thị trường có thể khiến chi phí đầu vào của các dự án đội lên, sẽ đẩy giá nhà tăng cao, ông Lê Hoàng Châu - Chủ tịch Hiệp hội Bất động sản TP. Hồ Chí Minh - cho rằng, hiện nay, khi bán nhà, các chủ đầu tư thường dựa trên giá thị trường, nên khi bỏ khung giá đất, giá nhà bị tác động không nhiều. Ngoài ra, việc bỏ khung giá đất sẽ hạn chế nạn đầu cơ đất đai, khi đó, thị trường bất động sản sẽ minh bạch, lành mạnh, giá nhà ở ổn định hơn, từ đó người dân sẽ có nhiều cơ hội để sở hữu nhà ở./.

CHUNG TAY GIÚP NHÀ THẦU GIAO THÔNG VƯỢT "BÃO GIÁ"

SỰ BIẾN ĐỘNG VỀ GIÁ NGUYÊN, VẬT LIỆU XÂY DỰNG ẢNH HƯỞNG RẤT LỚN ĐẾN TIẾN ĐỘ, CHẤT LƯỢNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG, NHẤT LÀ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA CAO TỐC BẮC - NAM PHÍA ĐÔNG. VÌ VẬY, ĐỂ ĐẢM BẢO TIẾN ĐỘ CỦA DỰ ÁN CŨNG NHƯ GIÚP CÁC DOANH NGHIỆP BẢO TOÀN ĐƯỢC NGUỒN LỰC ĐỂ TIẾP TỤC THI CÔNG CÁC DỰ ÁN KHÁC, CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG SỚM CÓ GIẢI PHÁP GIÚP NHÀ THẦU VƯỢT "BÃO GIÁ".

LÊ HÒA

Giá thành dự án vượt 18-30%

Thời gian qua, Chính phủ, các Bộ, ngành đã vào cuộc quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến vấn đề "bão giá" vật liệu xây dựng tại các dự án giao thông trọng điểm, nhất là các dự án thành phần thuộc Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông. Việc giảm nhiệt giá xăng dầu cũng kéo theo giảm giá nguyên vật liệu. Tuy nhiên, hiện nay, các nhà thầu vẫn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do phải đối mặt với nhiều đợt tăng giá vật liệu, khiến một số nhà thầu rơi vào cảnh "tiến thoái lưỡng nan", càng làm càng lỗ, trong khi đó, nếu dừng thi công lại bị phạt hợp đồng.

Dưới góc độ doanh nghiệp tham gia các dự án thành phần thuộc Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Cienco 4 Lê Đức Thọ cho hay, việc ban hành chỉ số giá của các địa phương không thể bù đắp được so với thực tế. Nguyên nhân do công thức điều chỉnh giá hiện nay dùng theo chỉ số giá dạng tổng hợp và đưa ra chỉ số giá một số công trình chung trên địa bàn. Trong khi đó, dự án cao tốc, tiêu chuẩn lại có nhiều nguồn vật liệu khác.

Đơn cử, đối với Dự án cao tốc Bắc - Nam đoạn Phan Thiết - Dầu Giây, nhà thầu tính toán trượt giá khoảng 23%, địa phương bù giá 11%; Dự án Cam Lộ - Huế, bù giá chỉ tăng 0,3%, trong khi theo tính toán của nhà thầu thì trượt giá gần 10%. Hơn nữa, thời gian qua, không những thép mà các vật liệu khác như đất đắp, xăng dầu, xi măng… đều tăng khiến giá thành các dự án đang bị vượt khoảng 18-30% so với hợp đồng gốc.

Tương tự, Phó Giám đốc Ban Kế hoạch - Kỹ thuật Tập đoàn Đèo Cả Nguyễn Lê Bách cho hay, tình hình "bão giá" vật liệu xây dựng bắt đầu khoảng từ quý I/2021. Thời điểm này, Tập đoàn Đèo Cả lập giá dự thầu của cao tốc Nghi Sơn - Diễn Châu, giá thép chỉ khoảng 14.000 đồng/kg; đến cao điểm khoảng tháng 4/2022, giá thép đã lên tới 20.000 đồng/kg. Hiện nay, giá thép đã giảm nhẹ nhưng vẫn còn 18.000 đồng/kg. Không những thép mà các vật liệu khác như đất đắp, xăng dầu, xi măng… đều tăng khiến giá thành các dự án đang bị vượt khoảng 18-30% so với hợp đồng gốc.

Các nhà thầu gặp khó khăn do phải đối mặt với nhiều đợt tăng giá vật liệu. *Ảnh sưu tầm*

> **Mỏ vật liệu là nguồn tài nguyên của đất nước nhưng lại giao cho một số chủ mỏ. Nếu giai đoạn 2, tuyến cao tốc Bắc - Nam không có cách làm tốt cũng sẽ bị "vỡ trận". Về thủ tục, để được khai thác một mỏ vật liệu phải mất 1 năm, trong khi thời gian để thi công Dự án cao tốc Bắc - Nam chỉ hơn 2 năm, điều này gây nhiều khó khăn cho doanh nghiệp.**
>
> **Lê Đức Thọ**
> Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Cienco 4

Cần cơ chế đặc thù để bù giá

Để gỡ khó cho các nhà thầu giao thông, Chủ tịch Hiệp hội các Nhà đầu tư công trình giao thông đường bộ Việt Nam Trần Chủng đề xuất, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải hỗ trợ để địa phương công bố sớm nhất bộ chỉ số giá và chỉ số điều chỉnh, trong bối cảnh giá vật liệu tăng mạnh. Ngoài ra, các Bộ cần sớm thống nhất xây dựng bộ giá riêng cho đường cao tốc, có cơ chế đặc thù để bù giá… Đây sẽ là "liều thuốc tăng lực" cho nhà thầu trong lúc khó khăn.

Để chia sẻ khó khăn với các nhà đầu tư đang thực hiện các dự án công trình trọng điểm, Phó Cục trưởng Cục Kinh tế xây dựng (Bộ Xây dựng) Hoàng Anh Tuấn cho rằng, các địa phương phải tiếp tục rà soát, công bố giá nguyên vật liệu kịp thời theo diễn biến thị trường; khảo sát kỹ thị trường để mức giá công bố phù hợp với biến động, đặc biệt cần phải để ý kỹ các vật tư, vật liệu phổ biến tại địa phương để kịp thời rà soát, bổ sung vào danh mục. Đối với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, Chính phủ cần giao UBND các tỉnh, thành phố chủ động tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá tổng thể việc công bố giá, chỉ số giá vật liệu xây dựng trên địa bàn quản lý từ năm 2021 trở lại đây; đồng thời khắc phục hạn chế nguyên nhân chủ quan, khách quan từ công tác này.

"Bộ Xây dựng đang thực hiện cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, bảo đảm dữ liệu về giá được công bố trên hệ thống chung cho cả 63 tỉnh, thành. Việc đưa vào dữ liệu này giúp chúng ta đạt được sự minh bạch, liên tục cập nhật giá, các chủ đầu tư, nhà thầu đều được đăng nhập, tránh trường hợp công bố chậm. Dự kiến trong quý IV năm nay, cơ sở dữ liệu này sẽ được công bố" - ông Hoàng Anh Tuấn thông tin.

Trong khi đó, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Xây dựng và Chất lượng công trình giao thông (Bộ Giao thông vận tải) Lê Quyết Tiến chia sẻ, có 2 phương pháp chính để điều chỉnh giá, gồm: Theo công thức và bù trừ trực tiếp. Giai đoạn đầu, một số địa phương không công bố đầy đủ chỉ số giá, hoặc công bố cũng không sát với thực tiễn biến động giá. Tuy nhiên, hiện tại, với sự vào cuộc của các cơ quan chức năng, đã có 44 địa phương công bố giá vật liệu hằng tháng, 19 địa phương công bố giá vật liệu hằng quý; một số địa phương đã thực hiện tốt công bố giá vật liệu bám sát biến động thị trường.

"Chỉ số phản ánh đúng thực tiễn là vấn đề rất quan trọng. Bộ Giao thông vận tải cũng đề xuất giải pháp công bố giá phản ánh đúng thực tế. Đặc biệt, Bộ còn đề xuất xem xét tách công thức điều chỉnh giá, không công bố giá bình quân cho cả hợp đồng nữa mà tách ra một số nhóm vật liệu chính bị biến động lớn" - ông Lê Quyết Tiến chia sẻ./.

Ngành thuế rà soát, đánh giá để chủ động phương án đảm bảo nguồn thu

Tổng cục Thuế cho biết, đến tháng 8/2022, tổng thu nội địa toàn ngành thực hiện đạt gần 911.030 tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ.

Theo Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế Cao Anh Tuấn, lĩnh vực đóng góp số thu lớn trong tăng trưởng thu nội địa những tháng đầu năm 2022 từ lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bất động sản (BĐS) và dầu khí, với số thu tăng 31,4% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, mức thu từ các lĩnh vực nêu trên không bền vững, cụ thể: Quý I/2022 thu đạt khoảng 48.300 tỷ đồng, tăng 18,1% so với cùng kỳ, nhưng thu trong quý II/2022 đã sụt giảm rõ rệt, tổng thu đạt khoảng 40.000 tỷ đồng, bằng 82,8% so với quý I/2022.

Ngành thuế dự báo, số thu những tháng cuối năm sẽ gặp nhiều khó khăn do tác động của việc Chính phủ ưu tiên kiểm soát lạm phát, tăng cường quản lý việc phát hành trái phiếu đối với các doanh nghiệp kinh doanh BĐS, kiểm soát chặt chẽ thị trường BĐS và chứng khoán. Bên cạnh đó, việc thực hiện gia hạn tiền thuế, tiền thuê đất cùng với việc tiếp tục giảm kịch khung thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu; việc hỗ trợ nguồn lực tài chính cho người dân và doanh nghiệp khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh dự báo sẽ tác động mạnh đến kết quả thu những tháng tiếp theo.

Do đó, ngành thuế yêu cầu các đơn vị trực thuộc theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực thu, từng sắc thuế và có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hằng tháng, hằng quý sát đúng với thực tế phát sinh. Đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ về thuế theo nghị quyết của Quốc hội và nghị quyết của Chính phủ trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, giúp doanh nghiệp và người dân nhanh chóng phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo tiền đề tăng thu ngân sách nhà nước./.

THÙY ANH

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI DOANH NGHIỆP

BỘ TÀI CHÍNH ĐANG HOÀN THIỆN DỰ THẢO LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ VÀO SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI DOANH NGHIỆP (DN) SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỚI MỤC TIÊU ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI DN CHO PHÙ HỢP THÔNG LỆ QUỐC TẾ, NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN QUẢN LÝ DN THEO PHÁP NHÂN DN ĐÃ ĐẦU TƯ VỐN, KHÔNG CAN THIỆP HÀNH CHÍNH TRỰC TIẾP VÀO HOẠT ĐỘNG VÀ QUẢN TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DN...

Việc sửa đổi Luật nhằm hoàn thiện thể chế, ổn định môi trường pháp lý cho hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào sản xuất kinh doanh tại DN. *Ảnh: H. THÀNH*

THÙY ANH

Nhà nước không can thiệp hành chính vào hoạt động của doanh nghiệp

Bộ Tài chính cho biết, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội đã thẩm tra Tờ trình của Chính phủ đề nghị đưa Dự án Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại DN sửa đổi, bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023.

Theo Bộ Tài chính, việc sửa đổi toàn diện Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại DN nhằm hoàn thiện thể chế, ổn định môi trường pháp lý cho hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào sản xuất kinh doanh tại DN; tạo môi trường pháp lý đầy đủ, ổn định cho công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước và DN; đảm bảo tôn trọng và nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của DN cùng việc tăng cường sự kiểm tra, giám sát của Nhà nước trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại DN; đảm bảo DN nhà nước hoạt động theo cơ chế thị trường trong các ngành, nghề kinh doanh theo yêu cầu của Nhà nước (chủ sở hữu).

Việc sửa đổi Luật này cũng quán triệt đầy đủ các nội dung mang tính nguyên tắc, như: Vốn nhà nước sau khi đã đầu tư vào DN được xác định là tài sản/vốn của pháp nhân DN. DN nhà nước tập trung vào những lĩnh vực then chốt, thiết yếu, những địa bàn quan trọng và quốc phòng, an ninh, hoạt động theo cơ chế thị trường, lấy hiệu quả kinh tế làm tiêu chí đánh giá chủ yếu, tự chịu trách nhiệm, cạnh tranh bình đẳng. Nhà nước là chủ sở hữu vốn đầu tư, không can thiệp hành chính vào hoạt động và quản trị sản xuất kinh doanh của DN.

Luật được sửa đổi còn dựa trên quan điểm: Cơ cấu lại, đổi mới DN nhà nước theo cơ chế thị trường là quá trình thường xuyên, liên tục với phương thức, giải pháp thực hiện và lộ trình hợp lý; có giải pháp minh bạch hoạt động của DN nhà nước gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát, kiểm tra, kiểm soát đối với hoạt động của DN nhà nước; phòng ngừa thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, đồng thời nâng cao trình độ, năng lực quản trị, phẩm chất đạo đức để kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý DN có vốn nhà nước…

DN có vốn nhà nước đầu tư (DN F1) gồm: DN nhà nước (DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và DN do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) và DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống. DN có vốn góp của F1 là DN F2. Nhà nước và cơ quan đại diện chủ sở hữu của DN F1 không can thiệp trực tiếp vào hoạt động của DN F2.

Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo nguyên tắc thị trường

Ông Phạm Văn Đức - Phó Cục trưởng Cục Tài chính DN (Bộ Tài chính) - cho biết: Dự thảo sẽ quy định cụ thể nội dung quản lý vốn nhà nước đầu tư tại DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; DN do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; DN do DN nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ… Dự thảo cũng sẽ xây dựng các tiêu chí giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo nguyên tắc thị trường, phù hợp với từng loại hình DN và bám sát nguyên tắc tổng thể không đánh giá từng dự án.

Cụ thể, đối với DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Dự thảo sẽ quy định rõ DN F1 không được cho vay với DN F2, bổ sung quy định rõ hội đồng thành viên, chủ tịch công ty tự chủ quyết định và chịu trách nhiệm về hiệu quả của việc huy động vốn, trách nhiệm trả nợ đối với vốn huy động (xác lập cơ chế tự vay, tự trả, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động vay vốn của DN).

Về đầu tư, xây dựng, mua bán tài sản cố định của DN, Dự thảo quy định hội đồng thành viên hoặc chủ tịch công ty quyết định chủ trương thực hiện từng dự án đầu tư, xây dựng, mua bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định chủ trương nhưng không quá 2.300 tỷ đồng. Hội đồng thành viên hoặc chủ tịch công ty phân cấp cho tổng giám đốc hoặc giám đốc quyết định chủ trương thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng, mua bán tài sản cố định theo quy định tại điều lệ của DN.

Dự thảo bổ sung quy định cơ cấu lại và chuyển nhượng vốn góp tại các DN khác theo hướng: Việc chuyển nhượng vốn áp dụng tương tự như đối với việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Nhà nước tại DN; việc chuyển nhượng DN F2 độc lập thành đơn vị phụ thuộc đảm bảo nguyên tắc DN F1 phải kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của DN độc lập trước khi chuyển đổi; việc thành lập mới DN có vốn góp 100% của DN F1 phải có đề án như thành lập mới DN nhà nước và được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt theo phân cấp…

Đối với DN do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, Dự thảo bổ sung nội dung điều chỉnh áp dụng như DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Riêng nội dung xử lý phân phối lợi nhuận tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên cần quy định phù hợp với Luật DN, đảm bảo quyền lợi của Nhà nước (đối với các lĩnh vực cần tăng vốn để duy trì tỷ lệ nắm giữ), tạo sự chủ động, thuận lợi, thủ tục hoàn chỉnh trong việc DN tăng vốn điều lệ theo hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu. Đồng thời bổ sung quy định yêu cầu các công ty cổ phần có vốn nhà nước phải thực hiện đăng ký giao dịch/niêm yết trên thị trường chứng khoán, áp dụng các chuẩn mực về công bố thông tin, quản trị DN, đối xử công bằng giữa các cổ đông và các bên lợi ích liên quan tương tự như công ty đại chúng theo pháp luật chứng khoán.

Đối với DN do DN nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, Dự thảo bổ sung nội dung điều chỉnh áp dụng như DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ./.

Việc tuyển sinh, đào tạo ngành mới phải gắn với chất lượng. *Ảnh sưu tầm*

MỞ NGÀNH MỚI, PHẢI GẮN VỚI CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

NHẬN ĐỊNH VIỆC TRƯỜNG ĐẠI HỌC (ĐH) MỞ NGÀNH MỚI, HƯỚNG TỚI ĐÀO TẠO ĐA NGÀNH LÀ XU THẾ TẤT YẾU, NHẰM THỰC HIỆN QUYỀN TỰ CHỦ CỦA CÁC TRƯỜNG SONG CÁC CHUYÊN GIA CŨNG CHO RẰNG, VIỆC MỞ RỘNG ĐÀO TẠO PHẢI ĐI LIỀN VỚI CHẤT LƯỢNG, TRÁNH MỞ NGÀNH TRÀN LAN, LÀM GIẢM CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO.

PHỐ HIẾN

Mở ngành mới là cần thiết…

Sau kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, các trường ĐH chính thức bước vào cuộc đua tuyển sinh với việc nhiều ngành mới được mở nhằm thu hút người học, cũng như đáp ứng nguồn lao động cho nhu cầu phục hồi, phát triển kinh tế.

Ngoài việc mở rộng quy mô đào tạo đối với các ngành có nhu cầu cao, năm nay, Trường ĐH Thủy lợi mở thêm nhiều ngành mới như: Tài chính - ngân hàng, Kiểm toán, Kinh tế số, Kỹ thuật Robot và điều khiển thông minh, An ninh mạng… GS,TS. Nguyễn Trung Việt - Phó Hiệu trưởng nhà trường - cho biết, việc mở các ngành mới xuất phát từ nhu cầu của người học đã được Trường khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng. Người học sẽ được định hướng công việc sau tốt nghiệp tại các doanh nghiệp, hay nói cách khác, đây là xu hướng đào tạo theo nhu cầu, theo đặt hàng của doanh nghiệp mà nhà trường dự định triển khai một cách bài bản ngay từ đầu.

Là một trong những cơ sở đào tạo vừa được Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) cấp phép tuyển sinh 3 ngành học mới (Quan hệ công chúng, Thương mại điện tử, Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành), đại diện Trường ĐH Gia Định cho biết, các ngành này đều được đánh giá là có nhu cầu việc làm cao, đơn cử như ngành du lịch, trong bối cảnh "khát" nhân lực chất lượng cao sau đại dịch, việc bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng dài hạn cho ngành này để thúc đẩy phục hồi là vô cùng cấp thiết.

Bên cạnh những ngành truyền thống, từ năm nay, Trường ĐH Công nghệ Giao thông Vận tải chính thức tuyển sinh một số ngành mới như: Công nghệ kỹ thuật môi trường, Trí tuệ nhân tạo và Hạ tầng giao thông, Logistics… để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Những ngành mới này cũng xuất phát từ thế mạnh của nhà trường, đó là đào tạo công nghệ gắn với giao thông, ứng dụng công nghệ vào quản lý, phát triển hạ tầng - lĩnh vực đang rất được quan tâm hiện nay.

Theo các chuyên gia, việc mở ngành mới của các trường nhằm đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực cho thị trường lao động là tất yếu. Đặc biệt, trong bối cảnh các trường gia tăng cạnh tranh nguồn tuyển sinh, việc mở ngành mới cũng góp phần tăng thêm sức hút cho trường, cũng như tăng khả năng cạnh tranh của các trường trong nước với các trường nước ngoài. Về phía người học, đây là cơ hội để thí sinh có thêm lựa chọn phù hợp với mong muốn của bản thân, đáp ứng yêu cầu được học tập, nâng cao trình độ của mọi người dân.

> **BỘ GDĐT ỦNG HỘ VIỆC MỞ NGÀNH MỚI, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐẤT NƯỚC, SONG CÁC TRƯỜNG PHẢI ĐẢM BẢO CÁC ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐẶT RA; ĐỒNG THỜI BỘ SẼ TIẾP TỤC GIÁM SÁT VÀ KỊP THỜI CÓ BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG VI PHẠM TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO, TRONG ĐÓ CÓ VIỆC TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO NGÀNH MỚI.**
>
> **Nguyễn Thu Thủy**
> Vụ trưởng Vụ Giáo dục ĐH

Cần chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo

Nhấn mạnh yếu tố chất lượng là quan trọng hàng đầu đối với mỗi cơ sở giáo dục ĐH, các ý kiến cũng đề nghị đi đôi với việc mở ngành, các trường cần chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo; cũng như cần được Bộ GDĐT, người học giám sát để đảm bảo việc mở rộng đào tạo phải đi liền với chất lượng, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho người học.

Nhìn nhận từ thực tiễn vừa qua, TS. Nguyễn Tùng Lâm - Phó Chủ tịch Hội Tâm lý Giáo dục Việt Nam - cho rằng, một số trường chưa chú trọng khảo sát tính cấp thiết của việc mở ngành dẫn đến số lượng tuyển sinh của một số ngành mở mới đạt kết quả thấp, dù điểm chuẩn đầu vào không cao... "Điều này không chỉ gây lãng phí nguồn lực, mà còn tiềm ẩn nguy cơ đào tạo kém chất lượng, khi chất lượng nguồn tuyển đầu vào thấp" - TS. Lâm lưu ý, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của việc quản lý mở ngành.

Trong đó, khi xem xét việc mở ngành mới, ngoài những điều kiện theo quy định, Bộ GDĐT cần bổ sung thêm tiêu chuẩn về kiểm định. Bởi, theo ông Lâm, quy định mới về thu học phí cũng đã bổ sung tiêu chí này, đó là mức tăng học phí của các trường sẽ phụ thuộc vào mức độ tự chủ và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của trường. Tương tự, các trường phải đảm bảo điều kiện kiểm định thì mới được phép mở ngành mới.

Còn theo chuyên gia giáo dục, TS. Nguyễn Viết Chức, để thực hiện được đúng cam kết và nâng cao chất lượng đào tạo, các trường cần chú trọng đổi mới chương trình đào tạo, giáo trình; trong đó, cần đặc biệt chú ý đến các ngành đào tạo mới mở, tuyệt đối không thả nổi, chạy theo số lượng tuyển sinh mà bỏ qua chất lượng. Cùng với đó, Bộ GDĐT, các cơ quan chức năng cần tăng cường giám sát đối với việc tổ chức giảng dạy, kết quả đào tạo tại các ngành mới mở; có hình thức đánh giá phù hợp, kịp thời việc tổ chức đào tạo gắn với cam kết của nhà trường. Trên cơ sở đó, Bộ GDĐT sẽ đặt ra những yêu cầu quản lý phù hợp như giới hạn việc mở ngành mới với trường, nếu trường đó không đảm bảo kết quả, hiệu quả đào tạo theo cam kết.

Theo TS. Văn Đình Ưng (Hiệp hội Các trường ĐH, cao đẳng Việt Nam), việc đặt ra yêu cầu cao đối với công tác đào tạo, nhất là các ngành mới mở là cấp thiết và chính đáng. Bởi, Luật Giáo dục ĐH dù trao quyền tự chủ nhiều hơn cho các trường, song gắn với đó là trách nhiệm giải trình của nhà trường với người học. Đây là hai yếu tố gắn liền mà các trường phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ. "Việc mở ngành mới là cơ hội cho trường được mở rộng hoạt động đào tạo, có thêm nguồn thu, nhưng nếu thực hiện không tốt thì Bộ GDĐT cần xử lý nghiêm, tạo sự cạnh tranh lành mạnh, công bằng giữa các trường" - TS. Ưng nêu quan điểm./.

KIỂM TOÁN
Tổng biên tập: **NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT**
Phó Tổng biên tập: **Mai Hải Đường**

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

Điện thoại: Phòng Trị sự (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo 6282 2201 Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề: 6282 2176; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô

Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800đ